In 500 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm tại Công ty TNHH In Thanh Bình
Giấy phép xuất bản số 156 /GP-XBBT-STTTT
Sở Thông tin & Truyền thông Hà Nội cấp ngày 14/11/2024

ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TÀI LIỆU

PHỤC VỤ SINH HOẠT ĐẢNG THƯỜNG KỲ

(Lưu hành nội bộ)

Số 1 (53)/2025

TÀI LIỆU PHỤC VỤ SINH HOẠT ĐẢNG THƯỜNG KỲ

Chỉ đạo xuất bản:
THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN)

Chịu trách nhiệm xuất bản:
ĐỖ TUẤN MINH
Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN

Chịu trách nhiệm nội dung:
NGUYỄN MINH TRƯỜNG
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN

Ban biên tập:
BỘ PHẬN THƯỜNG TRỰC BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY ĐHQGHN

Tham gia tổ chức bản thảo:
* ĐỖ TUẤN MINH - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Trưởng ban biên soạn;
* NGUYỄN MINH TRƯỜNG - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Phó Trưởng ban biên soạn;
* MAI HOÀNG ANH - Ủy viên Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Chánh Văn phòng ĐHQGHN;
* HỨA THANH HOA - Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ĐHQGHN;
* TƯỞNG VĂN THUẤN - Chủ tịch Hội Sinh viên ĐHQGHN;
* NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO - Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN.

Địa chỉ liên hệ:
Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Nhà Điều hành ĐHQGHN
Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội
Điện thoại: 0989381332
Email: bantuyengiao_duvnu@vnu.edu.vn

MỤC LỤC Số 1 (53)/2025

LỜI GIỚI THIỆU

Phần I QUÁN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

* *Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm, quyết liệt, nói đi đôi với làm.* 5

* *Sứ mệnh của Đảng hiện nay là phải lãnh đạo, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh.* 13

* *Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.* 27

Phần II CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY ĐHQGHN

* *Nghị quyết về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong ĐHQGHN.* 41

* *Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về chủ trương ký văn bản thỏa thuận hợp tác giữa ĐHQGHN với các đối tác quốc tế.* 49

* *Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2025 cấp ĐHQGHN.* 51

* *Thảo luận và tổng hợp ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp tại Đảng bộ ĐHQGHN.* 60

Phần III THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

* *Nhận diện những yếu tố then chốt để triển khai thành công Nghị quyết 57-NQ/TW và Nghị quyết 03/NQ-CP.* 70

* *Tự chủ, năng động, sáng tạo, phát huy mọi nguồn lực để phát triển Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN trong kỷ nguyên mới.* 72

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ảnh bìa 1: Đồng chí Nguyễn Hiệu - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Phó Giám đốc Thường trực ĐHQGHN phát biểu chỉ đạo tại Đại hội Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ lần thứ XX nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Nguồn: PV Quốc Toản.

LỜI GIỚI THIỆU

Với mục đích cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ đến từng chi bộ và từng đảng viên, trong số 4(52)/2024, *Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ* đã cung cấp các thông tin liên quan đến nội dung bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười chín Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI; Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về đẩy mạnh quốc tế hóa giáo dục; Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc sắp xếp, tổ chức lại các ban quản lý dự án của ĐHQGHN; Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của ĐHQGHN theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; Hướng dẫn việc trang trí khánh tiết phục vụ đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030…

Trong số 1(53)/2025 này, cuốn Tài liệu sẽ cung cấp tới bạn đọc nội dung các bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025) và bế mạc Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm; nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia...

Bên cạnh đó, *Tài liệu* cũng đăng tải các thông tin của Nghị quyết số 08-NQ/ĐU về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong ĐHQGHN; Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về chủ trương ký văn bản thỏa thuận hợp tác giữa ĐHQGHN với các đối tác quốc tế; Kế hoạch số 130-KH/ĐU về việc tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2025 cấp ĐHQGHN; Hướng dẫn tổ chức thảo luận và tổng hợp ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Đại hội đại biểu lần thứ VII Đảng bộ ĐHQGHN; Hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước...

Mặc dù Ban biên tập đã cố gắng, nỗ lực để biên soạn nội dung, hình thức cuốn *Tài liệu*, tuy nhiên sẽ không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tập thể Ban biên tập rất mong nhận được những ý kiến góp ý kịp thời, tâm huyết của bạn đọc để các số tiếp theo ngày càng chất lượng và có sức lan tỏa mạnh mẽ hơn.

Xin trân trọng giới thiệu số 1(53)/2025./.

BAN BIÊN TẬP

Phần I - QUÁN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm, quyết liệt, nói đi đôi với làm!

Trong các ngày 23 - 24/01/2025, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã diễn ra tại Hà Nội dưới sự chủ trì của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư bế mạc Hội nghị này.

Thưa các đồng chí Trung ương,

Thưa các đồng chí dự Hội nghị,

Sau gần 2 ngày làm việc với tinh thần khẩn trương, trách nhiệm, hiệu quả, Trung ương đã thảo luận sôi nổi, thẳng thắn và thống nhất cao về những nội dung trong chương trình Hội nghị. Thay mặt Bộ Chính trị, cảm ơn các đồng chí Ủy viên Trung ương và trước khi bế mạc Hội nghị, tôi có một số ý kiến nhấn mạnh như sau:

Thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương thống nhất cao với Báo cáo tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW và phương án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Bộ Chính trị xác định sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả là một cuộc cách mạng. Vì vậy, Trung ương yêu cầu các Bộ, Ban, Ngành, đơn vị, địa phương phải có quyết tâm chính trị rất cao, thực hiện đồng bộ các biện pháp trên cơ sở kế thừa kết quả đạt được sau 7 năm thực hiện Nghị quyết, nhất là những nguyên nhân và bài học kinh nghiệm được Ban chỉ đạo Trung ương về Tổng kết Nghị quyết 18 rút ra, để đẩy mạnh cuộc cách mạng này nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước và đòi hỏi của nhân dân trong kỷ nguyên mới.

Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, bảo đảm nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, quản trị quốc gia; chất lượng giám sát, phản biện xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Nghiên cứu thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính phù hợp với thực tiễn đơn vị, cơ quan, địa phương, mở rộng không gian phát triển cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tăng cường nguồn lực của đất nước và địa phương, kiên quyết xóa bỏ cấp trung gian. Khẩn trương hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị; phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp; xác định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền địa phương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, bảo đảm Trung ương tăng cường quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo, phát triển; tăng cường kiểm tra, giám sát, theo phương châm "*địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*"; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập cản trở sự phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, giải phóng mọi nguồn lực, tạo ra động lực mới cho phát triển; tăng cường quyền tự chủ, tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, ngang tầm với những chuyển đổi mang tính cách mạng, có số lượng phù hợp, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ,

công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Khẩn trương ban hành cơ chế, quy định phù hợp để lựa chọn, bố trí đúng cán bộ tốt, thực sự có đức, có tài, có khát vọng cống hiến, thực sự vì nước, vì dân vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị; sàng lọc, đưa ra khỏi vị trí công tác đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, uy tín. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động điều hành để cải cách tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, tiên phong là các cơ quan Đảng. Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình công tác, nguyên tắc làm việc bảo đảm các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp, kiện toàn thực sự được "nâng cấp", "nâng tầm" và "vì nhân dân phục vụ". Đẩy mạnh cải cách và xây dựng nền hành chính công tiên tiến; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; cắt giảm thủ tục rườm rà, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, tạo điều kiện mở đường cho kinh tế số và tiến tới "Xã hội số".

Trên cơ sở kết luận tại Hội nghị hôm nay, đề nghị các cơ quan khẩn trương thể chế hóa để triển khai việc sắp xếp các cơ quan Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chính phủ cùng với việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, hoàn thành trong Quý I-2025. Khẩn trương triển khai Đề án tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương theo mô hình công an 3 cấp: Bộ, tỉnh, xã; không tổ chức Công an cấp huyện. Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện sắp xếp, cơ cấu lại các cơ quan thanh tra, bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, báo cáo Bộ Chính trị xem xét quyết định. Quá trình triển khai sắp xếp tổ chức, bộ máy mới cần bảo đảm mọi hoạt động của các cơ quan, tổ chức diễn ra liên tục, không ngắt quãng, không ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của người dân và doanh nghiệp; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức bị tác động, ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy; đồng thời, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện, phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu của cán bộ đảng viên, sẵn sàng hy sinh quyền lợi cá nhân vì sự phát triển chung của đất nước. Nghiên cứu cơ chế tạo việc làm cho người lao động tại khu vực nhà nước chuyển sang làm việc tại các khu vực ngoài nhà nước nhằm bảo đảm quyền lao động cho mọi công dân trong độ tuổi lao động. Có kế hoạch tạo việc làm cho những thanh niên sau khi họ hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an trở về địa phương. Phấn đấu để mọi công dân trong độ tuổi lao động đều tham gia lao động, tạo ra của cải vật chất cho xã hội.

Thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương thống nhất với các Đề án bổ sung phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên và tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030 liên tục đạt 2 con số. Đây là những mục tiêu phải phấn đấu thực hiện để nước ta thoát ra khỏi bẫy thu nhập trung bình, đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập

trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị, xã hội, cán bộ, đảng viên tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, khơi thông, giải phóng mọi nguồn lực, tận dụng mọi cơ hội, khai thác tối đa các tiềm năng, thế mạnh để phát triển nhanh và bền vững. Tập trung đẩy mạnh 3 đột phá chiến lược, nhất là đột phá về thể chế vì đó là "đột phá của đột phá" và thực hiện tốt các giải pháp trọng tâm, cấp bách sau: ***(i)*** Tiếp tục đẩy mạnh công tác hoàn thiện thể chế, pháp luật. Trước mắt, trong năm 2025 hướng dẫn, điều chỉnh một số luật liên quan đến đất đai, đầu tư công, luật doanh nghiệp, tháo gỡ mọi điểm nghẽn, rào cản; thực hiện phương pháp "quản lý theo kết quả", chuyển mạnh từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm" gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. ***(ii)*** Có cơ chế chính sách ưu tiên giải quyết các nguồn lực bị lãng phí, như quy hoạch treo, dự án vướng thủ tục, đất công không sử dụng, tài sản tranh chấp và kéo dài; tháo gỡ các điểm nghẽn đối với thị trường bất động sản, thị trường vốn, nhất là trái phiếu doanh nghiệp để tăng nhanh nguồn cung. ***(iii)*** Khơi thông và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư công; thúc đẩy đầu tư tư nhân; thu hút vốn FDI có chọn lọc. Điều hành chính sách tài khóa linh hoạt để chất lượng tăng trưởng tín dụng phù hợp, kịp thời, bảo đảm đúng, trúng mục tiêu; động lực tăng trưởng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế cho nhân dân, một số lĩnh vực ưu tiên và lĩnh vực có khả năng tái tạo tăng trưởng. Đẩy mạnh tiêu dùng, tăng cường các giải pháp thu hút khách du lịch, thực hiện chính sách tiền tệ mở rộng. Kiểm soát lạm phát ở mức phù hợp với mục tiêu tăng trưởng. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các chính sách về thuế để hỗ trợ tăng sức mua, kích cầu tiêu dùng, du lịch nội địa; kích thích tiêu dùng, nâng cao đời sống nhân dân, nhất là các nhóm thu nhập thấp. ***(iv)*** Tập trung hoàn thiện đồng bộ hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng giao thông, năng lượng và hạ tầng số; thúc

đẩy các dự án điện hạt nhân, điện gió ngoài khơi; đấy nhanh tiến độ sửa đổi và triển khai hiệu quả Quy hoạch điện VIII, bảo đảm đáp ứng đủ năng lượng cho tăng trưởng 2 con số. ***(v)*** Tập trung thực hiện tốt Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (*Ban chỉ đạo Trung ương về triển khai Nghị quyết 57 đã họp phiên đầu tiên, xác định cụ thể các công việc cần thực hiện trong Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV của năm 2025. Yêu cầu các cơ quan phải triển khai ngay, không được để xã hội đang "kỳ vọng" trở thành "thất vọng". Ban chỉ đạo Trung ương sẽ áp dụng bộ chỉ số theo dõi đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị để biết rõ cấp nào, cơ quan nào hoạt động như thế nào)*. Tập trung thúc đẩy các ngành, lĩnh vực mới nổi như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, quang điện tử, công nghiệp internet, internet vạn vật, công nghiệp y sinh học, bán dẫn, năng lượng mới, công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí...; khai thác không gian vũ trụ, không gian biển, không gian ngầm. Đẩy mạnh thương mại hoá 5G, nghiên cứu công nghệ 6G, phát triển vệ tinh viễn thông tầm thấp. Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao; thu hút hiệu quả các nhà khoa học và chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài về làm việc và phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo ở Việt Nam. ***(vi)*** Chủ động triển khai các giải pháp toàn diện, đồng bộ về kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao... để thúc đẩy thương mại công bằng, hài hoà, bền vững với Mỹ, Trung Quốc, ASEAN, EU và các đối tác lớn của Việt Nam. Mở rộng, đa dạng hoá thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa chuỗi cung ứng xuất khẩu mới bên cạnh thúc đẩy mạnh mẽ tiêu dùng trong nước; chủ động dự báo và có phương án ứng phó với các yếu tố đột xuất, bất lợi như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh thương mại, khủng hoảng kinh tế, xung đột vũ trang... hoặc một số điều kiện quốc tế khác trong lĩnh vực tài chính, kinh tế, thương mại... ***(vii)*** Từng cấp, từng ngành, từng địa phương cần nghiên cứu, thảo luận kế hoạch

hành động của ngành mình, cấp mình, địa phương mình thật cụ thể, sát thực tế để đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng chung của đất nước. Nghị quyết đảng bộ các cấp phải chỉ ra các biện pháp phát triển kinh tế xã hội của cấp mình, nhất là các nhiệm vụ cụ thể để đạt mục tiêu tăng trưởng 2 con số. Nội dung các Nghị quyết này phải được triển khai ngay sau khi tổ chức Đại hội chứ không chờ Nghị quyết của cấp ủy cấp trên ban hành rồi mới xây dựng kế hoạch chương trình hành động triển khai. Tính chủ động, sáng tạo của từng cấp ủy phải được phát huy tối đa trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Quyết tâm, chủ động, năng động, sáng tạo, đột phá, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm là chìa khóa của thành công. Cần bổ sung sửa đổi thể chế để xác lập tư duy bình đẳng giữa Trung ương và địa phương. Địa phương có quyền đòi hỏi, kiến nghị Trung ương có cơ chế, giải pháp tháo gỡ để địa phương phát triển bên cạnh việc địa phương chấp hành các chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương. Những kiến nghị, đề xuất của địa phương phải được Trung ương xem xét một cách nghiêm túc, nhanh chóng, có trách nhiệm và phải trả lời dứt khoát, đúng thời gian quy định, rõ ràng, cụ thể tránh tình trạng bút phê như: *"Thực hiện theo đúng pháp luật và quy định hiện hành và tự chịu trách nhiệm"* hoặc bút phê lòng vòng, đùn đẩy, bởi đó là thứ bút phê an toàn, nhưng thực chất là tránh né, không làm đúng, làm tốt việc cần làm. Đặc biệt sau khi giao việc bắt buộc phải có kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, từng cấp lãnh đạo phải chịu trách nhiệm về những nhiệm vụ được giao và kết quả chỉ đạo, kết quả công tác là căn cứ đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, đơn vị đó. Bộ máy trong hệ thống chính trị phải hoạt động thông suốt từ Trung ương tới cơ sở trên tinh thần "công việc là trên hết".

Thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương thống nhất với báo cáo kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2024. Trung ương đánh giá cao tinh thần thẳng thắn, trách nhiệm, cầu thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong tổ

chức kiểm điểm, phê bình và tự phê bình. Khẳng định Bộ Chính trị, Ban Bí thư là một tập thể bản lĩnh, đoàn kết, thống nhất cao về ý chí và hành động, tất cả vì mục tiêu chung của Đảng, của đất nước, của dân tộc; có khát vọng lớn, tầm nhìn xa, có tư duy đổi mới, sát với thực tiễn với nhiều nội dung chỉ đạo mang tính đột phá, qua đó đã tăng hiệu ứng tích cực và lan tỏa niềm tin trong toàn xã hội về kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng ngày càng được củng cố, lòng tin của nhân dân vào Đảng ngày càng vững chắc, uy tín quốc tế của Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng lan tỏa.

Thứ tư, Trung ương đã bầu bổ sung 03 đồng chí tham gia Ủy viên Ủy Ban Kiểm tra Trung ương; bầu kiện toàn chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương và bầu bổ sung 01 đồng chí tham gia Bộ Chính trị, 01 đồng chí tham gia Ban Bí thư với số phiếu tín nhiệm gần như tuyệt đối; đồng thời đồng ý cho 01 đồng chí thôi tham gia Ban Chấp hành Trung ương vì vi phạm kỷ luật Đảng; Trung ương thống nhất với phương án của Bộ Chính trị về giới thiệu, bố trí cán bộ các cơ quan sau khi sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy mới. Việc kiện toàn Ủy ban Kiểm tra Trung ương, bổ sung Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư sẽ góp phần tăng cường sức mạnh lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đồng thời chuẩn bị một bước cho nhân sự Đại hội XIV sắp tới. Phương án giới thiệu nhân sự đã được Trung ương cho ý kiến là cơ sở quan trọng để Bộ Chính trị chính thức giới thiệu các cơ quan Nhà nước bầu, phê chuẩn theo quy định, góp phần bảo đảm tổ chức bộ máy mới hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn tới.

Thưa toàn thể các đồng chí,

Hội nghị Trung ương lần này đã thành công tốt đẹp. Những nội dung được Trung ương thông qua cần sớm được triển khai thực hiện. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình khẩn trương nghiên cứu, quán triệt các

nội dung đã được Trung ương thông qua để xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện với tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm, quyết liệt, nói đi đôi với làm.

Ngay sau Hội nghị này là thời gian nghỉ Tết Nguyên đán, đề nghị các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương về rà soát lại tình hình, các chương trình, kế hoạch công tác, tập trung chỉ đạo chăm lo Tết cho nhân dân, gắn với các hoạt động kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong toàn xã hội, góp phần tạo niềm tin, khí thế thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2025.

Bộ Chính trị ghi nhận, biểu dương công tác chuẩn bị chu đáo, chất lượng của các cơ quan: Văn phòng Trung ương Đảng; Ban Tổ chức Trung ương; Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Đảng đoàn Quốc hội; Ban cán sự đảng Chính phủ và các cơ quan có liên quan, góp phần vào thành công của Hội nghị này.

Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị.

Xin trân trọng cảm ơn./.

***T.Minh** (tổng hợp)*

Sứ mệnh của Đảng hiện nay là phải lãnh đạo, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh

Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới bạn đọc nội dung bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Lễ kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025). Tiêu đề do Ban Biên tập đặt.

Thưa các đồng chí Lãnh đạo, Nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Thưa các đồng chí Ủy viên TW Đảng, Nguyên Ủy viên TW Đảng các khóa,

Thưa toàn thể các đồng chí,

Trong không khí hân hoan của những ngày đầu năm mới 2025 và chuẩn bị đón Tết cổ truyền Ất Tỵ, hôm nay, tại Thủ đô Hà

Nội, chúng ta long trọng tổ chức kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh (3/2/1930 - 3/2/2025). Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi xin nhiệt liệt chào mừng và trân trọng gửi tới các đồng chí Lãnh đạo, Nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các bậc lão thành cách mạng, các đồng chí Ủy viên TW, nguyên ủy viên TW Đảng các khóa cùng toàn thể đồng chí, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc sức khỏe và lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất.

Tôi cũng xin nhiệt liệt chúc mừng các đồng chí nguyên lãnh đạo, các đồng chí cách mạng lão thành vừa được nhận các danh hiệu cao quý của Đảng, Nhà nước trao tặng vì những công lao, đóng góp rất lớn của các đồng chí đối với sự nghiệp của Đảng, của nhân dân và của đất nước.

Thưa các đồng chí,

Chúng ta đã nghe diễn văn chào mừng 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Thường trực Ban Bí thư trình bày. Chúng ta cũng đã nghe một số ý kiến phát biểu của các đại biểu là các đồng chí cách mạng lão thành. Tôi đề nghị các cơ quan liên quan chắt lọc, tiếp thu và có sự giải đáp kịp thời, thỏa đáng những ý kiến và đề xuất, kiến nghị mà các đại biểu đã nêu. Sau đây, tôi xin chia sẻ thêm một số thông tin về Đảng, về đất nước chúng ta trong năm 2024 và trong thời gian tới.

Chúng ta vừa bước qua năm 2024 với rất nhiều dấu ấn đáng nhớ. Trước rất nhiều khó khăn, thử thách cả bên trong và bên ngoài, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã nỗ lực, phấn đấu đạt được những thành tựu, kết quả hết sức quan trọng.

Nhìn lại bối cảnh của năm 2024, có thể thấy rất nhiều thách thức. Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, với nhiều vấn đề vượt dự báo, chưa từng có tiền lệ. Các điểm nóng, xung đột, căng thẳng gia tăng; kinh tế thế giới phục hồi chậm, còn nhiều bất ổn và rủi ro; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, không chỉ trên lĩnh vực quân sự mà còn lan sang kinh tế, công nghệ, và chuỗi cung ứng toàn cầu; các thách thức toàn cầu như

biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và an ninh phi truyền thống gây hậu quả nghiêm trọng tại nhiều nơi trên thế giới. Ở trong nước, chúng ta cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, có những vấn đề đã tồn tại nhiều năm mà Đảng ta đã chỉ ra nhưng chưa khắc phục được, cộng thêm với những vấn đề mới, như thiên tai, bão lũ gây hậu quả nặng nề.

Trong bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức đó nhưng chúng ta rất vui mừng khi đã đạt được mục tiêu tổng quát đề ra và gặt hái nhiều kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực, trong đó hoàn thành và vượt toàn bộ 15/15 chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch năm 2024. Tôi xin nêu cụ thể một số điểm nổi bật như sau:

Thứ nhất, kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng kinh tế đạt trên 7%, cao nhất khu vực và thế giới trong bối cảnh khó khăn toàn cầu. Đây là kết quả hết sức tích cực nếu so sánh với các nền kinh tế khác trong khu vực và trên thế giới. Ấn Độ là nước đứng thứ hai về tốc độ tăng trưởng, đạt khoảng 6,5%. Trung bình của thế giới là 3,23 %. Cả khu vực ASEAN

đạt trung bình 4,4%. Đáng chú ý là cơ cấu kinh tế của ta tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Tỷ trọng các ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tăng, trong khi nông nghiệp giảm. Xuất siêu kỷ lục trên 20 tỷ USD. Các lĩnh vực kinh tế số và kinh tế xanh trở thành động lực tăng trưởng mới, phù hợp với xu hướng phát triển bền vững toàn cầu.

Thứ hai, các đột phá chiến lược được triển khai quyết liệt, với tinh thần đổi mới sáng tạo và sự quyết tâm cao độ, đạt được những kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực. Thể chế và pháp luật được xác định là trọng tâm cải cách, với các bước đi đồng bộ, mạnh mẽ nhằm nâng cao hiệu lực quản lý, tạo môi trường pháp lý minh bạch, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời bảo đảm công bằng và quyền lợi cho người dân. Kết cấu hạ tầng, đặc biệt là giao thông, đạt nhiều thành tựu quan trọng. Các dự án trọng điểm như mạng lưới đường cao tốc được triển khai đồng bộ, đã có trên 2.000 km đường cao tốc, tăng cường kết nối liên vùng, giảm chi phí vận chuyển và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Hạ tầng cảng biển, sân bay và năng lượng được đầu tư mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững. Nguồn nhân lực và khoa học công nghệ tiếp tục ghi nhận tiến bộ rõ rệt. Chính sách giáo dục đào tạo được cải thiện toàn diện, chú trọng nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo nghề theo nhu cầu thị trường lao động, và tăng cường hợp tác quốc tế. Giáo dục phổ thông và đại học không ngừng cải thiện, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của nền kinh tế tri thức. Khoa học công nghệ dần trở thành động lực quan trọng, với nhiều sáng kiến và giải pháp kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất, góp phần tăng năng suất lao động, phát triển các ngành công nghiệp hiện đại, và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

Thứ ba, các lĩnh vực văn hóa, xã hội, và môi trường tiếp tục được đầu tư, phát triển với kết quả rõ nét hơn. Phát triển văn hóa được đặt ngang hàng với phát triển kinh tế, tạo sự hài hòa trong chiến lược phát triển bền vững của đất nước. Nhiều giá

trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa của dân tộc được kế thừa, bảo tồn, và tôn tạo. Các chính sách hỗ trợ người có công, trợ giúp xã hội, và giảm nghèo đa chiều mang lại hiệu quả đáng kể. Chương trình xây dựng nhà ở xã hội và xóa nhà tạm, nhà dột nát được triển khai mạnh mẽ, cải thiện đáng kể điều kiện sống cho người dân. Các giải pháp quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được triển khai tích cực.

Thứ tư, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường đối ngoại và hội nhập, nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Lực lượng vũ trang tiếp tục được xây dựng theo hướng "tinh - gọn - mạnh," chính quy, hiện đại, với năng lực sẵn sàng chiến đấu và ứng phó hiệu quả trước các thách thức. Những nỗ lực này không chỉ bảo đảm an toàn quốc gia mà còn duy trì môi trường hòa bình, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, góp phần phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với tội phạm và xử lý các điểm nóng, tạo sự an tâm cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời củng cố niềm tin vào hệ thống chính trị. Công tác đối ngoại đã được triển khai rất chủ động, tích cực, là một điểm sáng, thể hiện sự chủ động tham gia và đóng góp tích cực của Việt Nam vào nền chính trị thế giới, kinh tế toàn cầu và văn minh nhân loại.

Về tình hình hoạt động của Đảng trong năm 2024, tôi xin nêu một số nội dung chính:

Một là, về công tác lãnh đạo, điều hành của Đảng: Trong năm 2024, có nhiều biến động nhân sự trong Ban lãnh đạo cao cấp của Đảng nhưng Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cơ quan trong hệ thống chính trị tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình công tác. Qua một số thay đổi đó, Đảng ta đoàn kết hơn, gắn bó hơn, phối hợp nhịp nhàng hơn. Trước thời điểm lịch sử mới, đặt ra yêu cầu cấp bách cần đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng để đưa

dân tộc ta tiếp tục tiến lên mạnh mẽ. Vừa qua, chúng ta đã triển khai thực hiện khá đồng bộ nhiều nội dung, tôi xin điểm qua một số vấn đề nổi bật:

(1) Tiến hành đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh - hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Chúng ta đang thực hiện khẩn trương, mạnh mẽ, triệt để, khoa học, nhân văn, làm từ trên xuống dưới với phương châm "Trung ương làm gương, địa phương hưởng ứng", với tinh thần "vừa chạy vừa xếp hàng"; "không được để gián đoạn công việc", "mô hình tổ chức mới phải tốt hơn, hiệu quả hơn mô hình cũ".

Đến nay, chúng ta đã tiến hành quyết liệt việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng "tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", trong đó đã hoàn thiện việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của 13 cơ quan ban Đảng, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (bước đầu giảm 86 đầu mối cấp Vụ, đạt tỷ lệ 34,8%); Chính phủ cũng đã hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn từ 22 Bộ và Cơ quan ngang Bộ xuống còn 14 Bộ, 03 Cơ quan ngang Bộ (giảm 22,7%) và 05 cơ quan thuộc Chính phủ (giảm 03 cơ quan, tương đương 37,5%); kết thúc mô hình 13/13 Tổng cục và tương đương; giảm 519 Cục, 219 Vụ, 3.303 Chi cục, 203 đơn vị sự nghiệp công lập... Ban Chấp hành Trung ương sẽ họp vào các ngày 23 - 24/1 để xem xét thông qua và dự kiến Quốc hội sẽ tổ chức phiên họp vào khoảng thời gian vào nửa đầu tháng 2/2025 quyết định các chủ trương và thông qua các luật có liên quan đến tổ chức, bộ máy.

(2) Đổi mới cách thức ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, theo đó nghị quyết của Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng phải ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp thu, dễ thực hiện, Nghị quyết phải được triển khai xuống từng Chi bộ, đến từng Đảng viên; cần xác định đúng và trúng yêu cầu, nhiệm vụ, con đường phát triển của đất nước, của từng địa phương, bộ, ngành;

phải có tầm nhìn, có tính khoa học và thực tiễn, thiết thực và khả thi; tạo sự phấn khởi, tin tưởng, kỳ vọng và động lực thôi thúc hành động của cán bộ, đảng viên, các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp và nhân dân. Phải tạo ra được sự tự nhận thức, tự thấm nhuần, nhất là những quan điểm, chủ trương, giải pháp mới.

(3) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; giao quyền rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, bảo đảm giải quyết công việc "đúng vai, thuộc bài", "tuyệt đối không để xảy ra bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng"; tăng cường trách nhiệm nêu gương, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, trước hết là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt làm hạt nhân lãnh đạo.

(4) Tập trung xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; kế thừa, phát huy tốt những kết quả, bài học kinh nghiệm đã đạt được; công tác cán bộ được tiến hành chặt chẽ, kỹ lưỡng, thận trọng, đúng quy định, quy trình, góp phần ổn định bộ máy, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc, phù hợp tình hình, tạo được sự đồng thuận cao trong Đảng và xã hội.

(5) Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tiếp tục được triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, bài bản, đi vào chiều sâu, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, đã tạo ra sức răn đe, cảnh tỉnh rất lớn và tiếp tục kiên quyết, kiên trì trong thời gian tới; góp phần củng cố lòng tin và được cán bộ, đảng viên và nhân dân hoan nghênh, đánh giá cao, đồng tình ủng hộ. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã bổ sung chức năng, nhiệm vụ phòng, chống lãng phí cho Ban Chỉ đạo Trung ương và cấp tỉnh, với trọng tâm là chỉ đạo phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; ban hành Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay, BCHTW, BCT, BBT đã thi hành kỷ luật 81 đảng viên thuộc diện TW quản lý (Khiển trách 05, Cảnh cáo 14, Cách chức 25, Khai trừ 37), Ủy ban kiểm tra TW thi hành kỷ luật 62 đảng viên (Khiển trách 28,

Cảnh cáo 33, Cách chức 01). Có 15 đồng chí UVTW và 17 đồng chí Nguyên UVTW bị thi hành kỷ luật, trong đó có 04 đồng chí Nguyên UVBCT và 01 đồng chí là Bí thư Trung ương Đảng. (BCHTW thi hành kỷ luật 02 đồng chí và xem xét kỷ luật 01 đồng chí là Lãnh đạo chủ chốt).

Trong năm 2024, Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực TW đã theo dõi, chỉ đạo xử lý 65 vụ án, 50 vụ việc; các cơ quan chức năng đã khởi tố mới 08 vu án với 29 bị can, khởi tố bổ sung 174 bị can trong 13 vụ án... Riêng năm 2024 đã khởi tố, điều tra, xét xử 22 cán bộ thuộc diện TW quản lý.

(6) Về việc chuẩn bị đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ đạo sát sao, kỹ lưỡng công tác xây dựng các văn kiện trình Đại hội XIV và Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV.

(7) Triển khai thực hiện 3 đề án, dự án quan trọng, hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng: Đề án Xây dựng Bảo tàng Đảng Cộng sản Việt Nam. Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và Dự án Cải tạo, nâng cấp và xây mới Khu Nhà khách Hồ Tây.

Từ các kết quả nổi bật trên, có thể khẳng định rằng, năm 2024, chúng ta đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời đạt được những bước đi hết sức quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Đây là kết quả của sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao từ Đảng và Nhà nước, sự điều hành, triển khai quyết liệt của Chính phủ, sự nỗ lực không ngừng của các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp, cùng sự đóng góp to lớn từ mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân cả nước. Đặc biệt, trong những thành tựu đạt được có phần đóng góp rất lớn của các đồng chí nguyên lãnh đạo, các đồng chí cách mạng lão thành và nhiều nhân sĩ, trí thức trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài.

Thưa các đồng chí,

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt

phá để về đích để thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, là năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước: Kỷ niệm 95 năm ngày Thành lập Đảng, 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 80 năm thành lập Nước và là năm tiến hành Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

Để thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030 là nước đang phát triển, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao; ngay từ năm 2025 chúng ta phải nỗ lực tối đa, tạo những yếu tố đột phá trong thu hút đầu tư, thúc đẩy mạnh mẽ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; phấn đấu đạt mức tăng trưởng ít nhất 8% hoặc cao hơn; tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số từ năm 2026.

Đất nước trong những thời điểm lịch sử cần có ý chí, quyết tâm cao, cần có những quyết sách mang tính lịch sử. Việc thực hiện các mục tiêu chiến lược kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập Nước là sứ mệnh lớn lao, nhưng cũng rất vẻ vang của các thế hệ chúng ta hôm nay. Chúng ta hoàn toàn có thể thực hiện được với tư duy đổi mới, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, giải pháp đột phá, cách làm sáng tạo, hiệu quả. Theo đó, chúng ta cần huy động, khơi dậy mọi nguồn lực, động lực, sức sáng tạo; cần khai thác, sử dụng mọi tiềm năng còn tiềm ẩn, mọi cơ hội, lợi thế của đất nước, của từng tổ chức đảng, đảng viên, từng cấp, từng ngành, mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, từng người dân Việt Nam. Hơn khi nào hết chúng ta cần phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, chung sức, đồng lòng, "dám nói, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung".

Thưa các đồng chí!

Nhìn lại lịch sử, truyền thống vẻ vang và đầy tự hào của Đảng trong 95 năm qua, chúng ta càng thấy rõ hơn trách nhiệm của thế hệ lãnh đạo và đảng viên hôm nay trong tiến trình lịch sử của dân tộc. Sứ mệnh của Đảng hiện nay là phải lãnh đạo, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ

nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu; bảo đảm mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Đặc biệt, từ nay đến năm 2030 là giai đoạn quan trọng nhất để xác lập trật tự thế giới mới, đây cũng là thời kỳ, cơ hội chiến lược, giai đoạn nước rút của cách mạng Việt Nam để đạt mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo tiền đề vững chắc đạt mục tiêu 100 năm thành lập nước. ***Nếu để lỡ thời cơ là có lỗi với đất nước và nhân dân. Đó là mệnh lệnh của thời đại.***

Để thực hiện khát vọng này, chúng ta cũng cần nhận rõ những thách thức đang đặt ra hiện nay. Những thành tựu của 40 năm đổi mới là rất to lớn và có ý nghĩa lịch sử, giúp Việt Nam tích lũy thế và lực cho sự phát triển bứt phá trong giai đoạn tiếp theo. Tuy nhiên, chúng ta cũng không cho phép tự hài lòng với những gì hiện có và nghiêm túc nhìn nhận lại để thấy rõ chúng ta đang ở đâu trong thế giới hôm nay; thấy rõ những hạn chế, yếu kém và những thách thức đang đặt ra hiện nay và trong những năm tới, không chỉ từ bên ngoài, từ những yếu tố khách quan, mà còn có cả những vấn đề nội tại, những "rào cản" từ thể chế và văn hoá. Các nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra lâu nay vẫn còn tồn tại, một số mặt diễn biến phức tạp hơn.

Để tiếp tục gánh vác trọng trách của lịch sử, thời gian tới, chúng ta cần ưu tiên triển khai thật tốt các nhóm nhiệm vụ sau đây:

Trước hết là vấn đề xây dựng Đảng: Yêu cầu phát triển của đất nước đòi hỏi cấp bách Đảng phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền. Trong 95 năm lãnh đạo Cách mạng, Đảng ta không ngừng tìm tòi, phát triển, bổ sung, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền. Đây là yếu tố then chốt bảo đảm cho Đảng phát huy được tối đa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự nỗ lực, quyết tâm cao của

toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc, hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Chúng ta cần thống nhất nhận thức và thực hiện cho nghiêm phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, tuyệt đối không để xảy ra bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Đảng lãnh đạo thông qua hệ thống chính trị mà Đảng là hạt nhân; lãnh đạo bằng tư tưởng, đường lối, chính sách và sự tiên phong gương mẫu, thường xuyên tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên; bằng thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước; sự vận động, thuyết phục nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, giới thiệu đại biểu ưu tú vào bộ máy nhà nước và thông qua công tác kiểm tra - giám sát. Cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng. Đảng kiểm tra, giám sát để công việc được thực hiện tốt hơn, nghị quyết được thực hiện hiệu quả; bộ máy của Đảng, Nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đúng chủ trương, đường lối, đúng người, đúng việc; kịp thời phát hiện nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo; uốn nắn, điều chỉnh những biểu hiện lệch lạc, chệch hướng hoặc ngăn chặn những hành vi sai trái, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cần tiếp tục triển khai thực hiện một cách nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cần phát huy cao độ vai trò kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng, ủy ban kiểm tra các cấp, kịp thời phát hiện những sơ hở và ngăn chặn các vi phạm, giữ gìn sự trong sạch của Đảng. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí cần tiếp tục được thực hiện mạnh mẽ, không ngừng nghỉ. Các vụ án tham nhũng, tiêu cực, phải

được tiến hành điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, đồng thời tăng cường thu hồi tài sản thất thoát, minh bạch hóa hoạt động công vụ và kiểm soát tài sản của cán bộ, đảng viên. Sức mạnh của Đảng không ngừng được củng cố trong suốt hành trình 95 năm qua vì Đảng luôn luôn kiên định con đường đã lựa chọn, luôn gắn chặt vận mệnh của mình với Tổ quốc và nhân dân, luôn học hỏi, đổi mới, sáng tạo, liên tục tự kiểm điểm, tự nhận ra sai lầm, khuyết điểm và kiên quyết sửa chữa.

Thứ 2 với nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế - xã hội: Chúng ta đã xác định thời gian tới cần phải đổi mới mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, cách mạng, toàn diện hơn nữa trong quản lý kinh tế. Chúng ta cần tập trung thực hiện hiệu quả và thực chất công cuộc cơ cấu lại nền kinh tế, gắn liền với đổi mới mô hình tăng trưởng, xây dựng trên nền tảng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đặc biệt là lấy con người làm trung tâm, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Vừa qua, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây là nghị quyết hết sức quan trọng, với kỳ vọng sẽ tạo bước đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, coi đây là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh.

Thứ ba là chú trọng phát triển văn hóa, xã hội: và xây dựng con người Việt Nam có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, đồng thời bảo đảm an sinh xã hội xây dựng môi trường sống trong lành, giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Việc đầu tư phát triển văn hóa cần hài hòa với kinh tế và xã hội, tạo dựng một xã hội văn minh, đoàn kết và tiến bộ. Hệ thống chính sách xã hội cần được xây dựng một cách toàn diện, hiện đại và bền vững, được triển khai thực hiện tốt, đặc biệt quan tâm hỗ trợ cho các nhóm yếu thế. Chính sách về

dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng cần công bằng, hiệu quả, hướng tới môi trường sống an toàn, thân thiện. Cần thúc đẩy bình đẳng giới, tiến bộ phụ nữ, phòng, chống bạo lực gia đình và phát triển thể dục thể thao như yếu tố quan trọng nâng cao chất lượng đời sống người dân.

Thứ tư là bảo vệ vững chắc, độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế: Tiếp tục xây dựng và củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc. Đẩy mạnh xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, tập trung nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống. Quản lý chặt chẽ vùng trời, vùng biển, biên giới và không gian mạng; tăng cường đầu tư cho các hệ thống giám sát hiện đại và phối hợp giữa các lực lượng chức năng, bảo vệ chủ quyền và các quyền lợi hợp pháp của đất nước. Tập trung vào việc xây dựng quân đội "tinh, gọn, mạnh" với trọng tâm là nâng cao chất lượng huấn luyện, khả năng chiến đấu, và sự linh hoạt trong tác chiến. Tăng cường đầu tư vào công nghiệp quốc phòng, nghiên cứu phát triển các công nghệ quốc phòng hiện đại, nhằm đảm bảo quân đội luôn có đủ trang bị, phương tiện hiện đại phục vụ nhiệm vụ bảo vệ đất nước. Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ và củng cố và nâng cao uy tín quốc tế của Việt Nam.

Thưa đồng chí,

Năm 2025 có ý nghĩa hết sức quan trọng, là năm cuối của nhiệm kỳ Đại hội XIII; năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, và cũng là năm kỷ niệm nhiều sự kiện chính trị trọng đại. Trong năm nay, chúng ta có ba nhóm nhiệm vụ lớn cần tập trung thực hiện.

Một là, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là

mục tiêu cao nhất của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong năm 2025. Nhiệm vụ này sẽ được thực hiện với quyết tâm cao nhất, nỗ lực lớn nhất, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, với các giải pháp thực hiện hiệu quả nhất, tập trung mọi nguồn lực, biện pháp, phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu đề ra, tạo tiền đề cho giai đoạn bứt phá cho giai đoạn tiếp theo.

Hai là, tiến hành đại hội đảng các cấp, tiến tới chuẩn bị cho Đại hội XIV của Đảng, trong đó tập trung vào hai nội dung chính là chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội và chuẩn bị nhân sự. Đặc biệt, về công tác nhân sự, đây là công việc hệ trọng, là "then chốt" của "then chốt", có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Ba là, triển khai chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đến thời điểm hiện nay, việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh - hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đang được triển khai với nỗ lực, quyết tâm rất cao. Đây là đòi hỏi bức thiết và là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, được cán bộ, đảng viên và nhân dân rất mong chờ, đón nhận và lan tỏa sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ trong toàn xã hội.

Thưa các đồng chí,

Nhìn lại 95 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng, chúng ta có quyền tự hào và hoàn toàn tin tưởng vào tương lai tươi sáng của Đảng và của dân tộc. Năm 1945, khi lãnh đạo toàn dân thực hiện thành công Cách mạng Tháng Tám, Đảng ta chỉ có gần 5.000 đảng viên, nhưng với tinh thần kiên trung, ý chí quật cường và lòng yêu nước, Đảng đã lãnh đạo nhân dân giành thắng lợi vẻ vang, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đến năm 1960, khi đất nước bước vào giai đoạn kháng chiến trường kỳ chống Mỹ cứu nước, số lượng đảng viên đã tăng lên khoảng 500.000 người, trở thành hạt nhân dẫn dắt toàn dân tộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước. Ngày nay, với hơn 5,4 triệu đảng viên, lực lượng của chúng ta không ngừng lớn mạnh

cả về số lượng và chất lượng, đủ sức gánh vác trọng trách đưa đất nước tiến lên trong thời kỳ mới. Mỗi đảng viên chính là biểu tượng của niềm tin, trí tuệ và ý chí đoàn kết của cả dân tộc. Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, sẽ tiếp tục hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình. Vững tin vào sức mạnh của Đảng và sự đoàn kết của toàn dân tộc, chúng ta khẳng định: Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta sẽ đồng lòng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí!./.

***Minh Trường** (tổng hợp)*

Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Đảng ta đã xác định: Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới bạn đọc nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia...

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc.

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Tuy nhiên, tốc độ và sự bứt phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia còn chậm; quy mô, tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia còn khoảng cách xa so với nhóm các nước phát triển; nhận thức của nhiều cấp, nhiều ngành, cán bộ, công chức và Nhân dân về chuyển đổi số chưa đầy đủ và sâu sắc; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa có bước đột phá, chưa làm chủ được công nghệ chiến lược, công nghệ cốt lõi; thể chế pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đáp ứng yêu cầu; nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu; hạ tầng chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng số còn nhiều hạn chế; an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu còn nhiều thách thức.

Đất nước ta đang đứng trước yêu cầu cần có chủ trương, quyết sách mạnh mẽ, mang tính chiến lược và cách mạng để tạo xung lực mới, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, để đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên giàu mạnh, hùng cường, thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Từ tình hình trên, Bộ Chính trị yêu cầu quán triệt thực hiện tốt các nội dung sau:

I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

2. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu

dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng.

Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3. Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy "không quản được thì cấm". Chú trọng bảo đảm nguồn nhân lực trình độ cao cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có cơ chế, chính sách đặc biệt về nhân tài.

Phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc "hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí"; làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu.

4. Phát triển nhanh và bền vững, từng bước tự chủ về công nghệ, nhất là công nghệ chiến lược; ưu tiên nguồn lực quốc gia đầu tư cho phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ Việt Nam gắn với nhanh chóng tiếp thu, hấp thụ, làm chủ và ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến của thế giới; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu cơ bản, tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế.

5. Bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

II- MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng, thuộc nhóm dẫn đầu trong các nước có thu nhập trung bình cao; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức trên trung bình của thế giới; một số lĩnh vực khoa học, công nghệ đạt trình độ quốc tế. Việt Nam thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu Đông Nam Á, nhóm 50 nước đứng đầu thế giới về năng lực cạnh tranh số và chỉ số phát triển Chính phủ điện tử; nhóm 3 nước dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo, trung tâm phát triển một số ngành, lĩnh vực công nghiệp công nghệ số mà Việt Nam có lợi thế. Tối thiểu có 5 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến.

- Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế ở mức trên 55%; tỉ trọng xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trên tổng giá trị hàng hoá xuất khẩu đạt tối thiểu 50%. Quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 30% GDP. Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%; giao dịch không dùng tiền mặt đạt 80%. Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp.

Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người Việt Nam,

đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,7.

- Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2% GDP, trong đó kinh phí từ xã hội chiếm hơn 60%; bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Hệ thống tổ chức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được sắp xếp lại bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - đào tạo.

Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 12 người trên một vạn dân; có từ 40 - 50 tổ chức khoa học và công nghệ được xếp hạng khu vực và thế giới; số lượng công bố khoa học quốc tế tăng trung bình 10%/năm; số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình 16 - 18%/năm, tỉ lệ khai thác thương mại đạt 8 - 10%.

- Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng ngang tầm các nước tiên tiến; từng bước làm chủ một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, bán dẫn, công nghệ lượng tử, nano, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi. Phủ sóng 5G toàn quốc.

Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh đối với các thành phố trực thuộc Trung ương và một số tỉnh, thành phố có đủ điều kiện. Thu hút thêm ít nhất 3 tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam.

- Quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số, hình thành sàn giao dịch dữ liệu.

Phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hoá số đạt mức cao của thế giới. Việt Nam thuộc

nhóm các nước dẫn đầu về an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, có thu nhập cao. Việt Nam có quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 50% GDP; là một trong các trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực và thế giới; thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tỉ lệ doanh nghiệp công nghệ số tương đương các nước phát triển; tối thiểu có 10 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến. Thu hút thêm ít nhất 5 tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện.

Nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

Bố trí phù hợp số lượng cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp uỷ các cấp. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Có chương trình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao

nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội. Triển khai sâu rộng phong trào "học tập số", phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, phát huy trí tuệ Việt Nam thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Mở rộng đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù là nhỏ nhất.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục thể chế hoá đầy đủ và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về phát triển giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia. Tập trung triển khai tốt các nội dung sau:

- Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế… để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính

trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

- Có cách tiếp cận mở, vận dụng sáng tạo, cho phép thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra. Chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Có cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của Nhà nước; có chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan. Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số.

- Thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát triển các viện nghiên cứu, trường đại học trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo. Đầu tư, nâng cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, cùng các cơ sở nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo trọng điểm quốc gia. Sáp nhập, giải thể các tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động không hiệu quả.

Có cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển các tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ công lập hoạt động hiệu quả; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, cán bộ, tài chính, chuyên môn; được sử dụng ngân sách nhà nước thuê chuyên gia, sử dụng tài sản hữu hình và trí tuệ để liên kết, hợp tác khoa học và công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp. Có cơ chế cho phép và khuyến khích các tổ chức nghiên cứu, nhà khoa học thành lập và tham gia điều hành doanh nghiệp dựa trên kết quả nghiên cứu.

- Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia. Ngân sách chi cho nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ ưu tiên thực hiện theo cơ chế quỹ, thông qua các quỹ phát triển khoa học và công nghệ. Cơ

cấu lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

Có cơ chế khuyến khích mua sắm công đối với các sản phẩm, hàng hoá là kết quả nghiên cứu khoa học do doanh nghiệp trong nước tạo ra. Có cơ chế đặc biệt trong nghiên cứu, tiếp cận, mua các bí mật công nghệ, học hỏi, sao chép các công nghệ tiên tiến của nước ngoài.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Ban hành Chương trình phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược; Quỹ đầu tư phát triển công nghiệp chiến lược (ưu tiên các lĩnh vực quốc phòng, không gian, năng lượng, môi trường, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo, vật liệu tiên tiến, bán dẫn, công nghệ lượng tử, robot và tự động hoá…); có cơ chế thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ chiến lược. Bố trí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học phục vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược; ban hành cơ chế, chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược.

- Ban hành các chiến lược nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong khai thác, phát triển không gian biển, không gian ngầm, không gian vũ trụ. Chú trọng phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển khoa học, công nghệ, các ngành công nghiệp chiến lược. Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản của đất nước, nhất là đất hiếm để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ.

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số. Ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; chính sách đặc biệt để đào tạo, phát triển, thu hút tổ chức,

cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số, công nghiệp an ninh mạng. Xây dựng và dùng chung các nền tảng số quốc gia, vùng, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực.

- Có cơ chế hợp tác công tư để phát triển hạ tầng số hiện đại, trong đó nguồn lực nhà nước là chủ yếu. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao phủ sóng toàn quốc, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu. Phát triển ngành công nghiệp IoT, xây dựng một số cụm công nghiệp IoT di động.

- Có cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước đầu tư, xây dựng trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây; thu hút doanh nghiệp nước ngoài đặt trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây tại Việt Nam. Hình thành hạ tầng lưu trữ, tính toán đạt tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn xanh. Sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả Trung tâm dữ liệu quốc gia; đầu tư xây dựng các trung tâm dữ liệu vùng. Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu quốc gia, dữ liệu của bộ, ngành, địa phương bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ.

Có cơ chế, chính sách bảo đảm dữ liệu thành nguồn tài nguyên tư liệu sản xuất quan trọng. Xác lập quyền sở hữu, kinh doanh dữ liệu và phân phối giá trị tạo ra từ dữ liệu. Phát triển kinh tế dữ liệu, thị trường dữ liệu và các sàn giao dịch dữ liệu. Xây dựng các cơ sở dữ liệu lớn có chủ quyền của Việt Nam. Hình thành ngành công nghiệp dữ liệu lớn của Việt Nam. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với các ngành, lĩnh vực quan trọng.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Có cơ chế, chính sách hấp dẫn về tín dụng, học bổng và học phí để thu hút học sinh, sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực toán học, vật lý, sinh học, hoá học, kỹ thuật và công nghệ then chốt, nhất là ở các trình độ sau đại học. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo tài năng trên các lĩnh vực.

Ban hành cơ chế đặc thù thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có trình độ cao về Việt Nam làm việc, sinh sống. Có cơ chế đặc biệt về nhập quốc tịch, sở hữu nhà, đất, thu nhập, môi trường làm việc nhằm thu hút, trọng dụng, giữ chân các nhà khoa học đầu ngành, các chuyên gia, các "tổng công trình sư" trong và ngoài nước có khả năng tổ chức, điều hành, chỉ huy, triển khai các nhiệm vụ trọng điểm quốc gia về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển công nghệ trí tuệ nhân tạo và đào tạo nguồn nhân lực. Xây dựng, kết nối và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế.

- Xây dựng một số trường, trung tâm đào tạo tiên tiến chuyên sâu về trí tuệ nhân tạo. Có cơ chế đặc thù về hợp tác công tư trong đào tạo nhân lực công nghệ số. Xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, mô hình giáo dục đại học số, nâng cao năng lực số trong xã hội.

- Phát triển đội ngũ giảng viên, các nhà khoa học đủ năng lực, trình độ đáp ứng việc giảng dạy lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ chip bán dẫn, vi mạch, kỹ thuật và công nghệ then chốt; đẩy mạnh hợp tác với các đại học uy tín của nước ngoài; đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, hiện đại hoá phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Có kế hoạch và lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi

trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước. Xây dựng nền tảng số dùng chung quốc gia, phát triển hệ thống giám sát, điều hành thông minh nhằm tăng cường quản lý công.

Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân.

Có chính sách đặc thù để thu hút, tuyển dụng, giữ chân nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị.

- Phát triển các nền tảng số an toàn và tăng cường ứng dụng công nghệ số, hình thành công dân số. Phát triển một số mạng xã hội Việt Nam, xây dựng xã hội số an toàn, lành mạnh. Phát triển văn hoá số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, xây dựng bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội. Xây dựng nền tảng số nhằm giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu quốc gia. Hiện đại hoá vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự, an ninh.

Từng bước ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, điều hành tác chiến của lực lượng vũ trang cũng như làm chủ công nghệ cao trong hoạt động quốc phòng, an ninh. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến. Xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Có các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ

đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thông qua doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ trong nước đầu tư ra nước ngoài.

- Có chính sách đủ mạnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước khởi nghiệp tại Việt Nam.

- Có cơ chế, chính sách hỗ trợ hình thành và phát triển một số doanh nghiệp công nghệ số chiến lược trong nước quy mô lớn để phát triển hạ tầng số, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia và đủ năng lực cạnh tranh quốc tế; cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; cơ chế ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển, sản xuất sản phẩm, dịch vụ công nghệ số. Phát triển một số khu công nghiệp công nghệ số. Thúc đẩy doanh nghiệp tái đầu tư hạ tầng, đầu tư nghiên cứu và phát triển (R&D).

- Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bảo đảm kinh tế số các ngành, lĩnh vực chiếm tối thiểu 70% kinh tế số; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: Nông nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, logistics.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các công nghệ chiến lược khác.

Có chính sách mua, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện Việt Nam. Chủ động, tích cực tham gia xây dựng các

quy tắc, tiêu chuẩn quốc tế về các công nghệ mới bảo đảm an toàn và cùng có lợi. Thúc đẩy nâng cao năng lực và chuyển giao công nghệ trong các thoả thuận quốc tế, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên tham gia.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, do đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm Trưởng Ban. Thành lập Hội đồng Tư vấn quốc gia về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với sự tham gia của các chuyên gia trong và ngoài nước.

2. Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện pháp luật về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tăng cường giám sát thực hiện theo quy định.

3. Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết; phối hợp với Đảng đoàn Quốc hội thể chế hoá đầy đủ các chủ trương, chính sách nêu trong Nghị quyết này và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện, cơ bản hoàn thành trong năm 2025.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quán triệt thực hiện Nghị quyết; hướng dẫn tăng cường tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết.

6. Văn phòng Trung ương Đảng phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả với Ban Chỉ đạo Trung ương và Bộ Chính trị để chỉ đạo.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ./.

Đ.V. Dũng *(tổng hợp)*

Phần II - CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY ĐHQGHN

Nghị quyết về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong ĐHQGHN

Ngày 03/01/2025, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản Nghị quyết số 08-NQ/ĐU về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong ĐHQGHN. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung Nghị quyết này.

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1.1 Quan điểm chỉ đạo

a) Việc triển khai chủ trương của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW) là cơ hội để ĐHQGHN và các đơn vị thành viên, trực thuộc tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nội bộ, tạo đà phát triển mạnh mẽ hơn trong bối cảnh mới.

b) ĐHQGHN nhận thấy trách nhiệm và cơ hội lớn lao trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, quyết tâm trở thành trung tâm khoa học công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao hàng đầu đất nước.

1.2. Nguyên tắc triển khai

a) Bám sát định hướng sắp xếp theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo Chính phủ.

b) ĐHQGHN thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy gồm: Cơ quan ĐHQGHN và các đơn vị thành viên, trực thuộc. Các đơn vị thành viên, trực thuộc thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nhân lực của đơn vị bảo đảm theo đúng tiến độ và mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

c) Sáp nhập hoặc giải thể các phòng, ban, đơn vị hoạt động

không hiệu quả, không đáp ứng yêu cầu thực tiễn công việc; sáp nhập, hợp nhất đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng và hình thành đơn vị mới có vị thế, quy mô đủ lớn để hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn.

d) Tạo cơ chế giảm chi thường xuyên để tập trung chi đầu tư phát triển lĩnh vực khoa học cơ bản và khoa học công nghệ mũi nhọn; tạo lập và duy trì môi trường làm việc thuận lợi, có thu nhập cao để thu hút, giữ chân nhà khoa học xuất sắc, đồng thời sàng lọc và tinh giảm các cá nhân không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

1.3. Yêu cầu thực hiện

a) Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong ĐHQGHN được thực hiện khách quan, công khai, dân chủ, khẩn trương; đánh giá nghiêm túc, toàn diện về tình hình và kết quả đạt được, xác định rõ những hạn chế, bất cập, nguyên nhân; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, tổng thể, đồng bộ và liên thông.

b) Tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình sắp xếp, đề xuất phương án kiện toàn tổ chức bộ máy; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng cho viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

c) Xây dựng phương án, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động khi có quyết định của cấp có thẩm quyền, không để ngắt quãng công việc, không để khoảng trống về thời gian, bỏ trống lĩnh vực và không để ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị được sắp xếp.

d) Bàn giao, chuyển giao và hợp nhất nguyên trạng các quyền và nghĩa vụ, công việc và nguồn lực giữa các đơn vị nếu có hợp nhất, sáp nhập.

II. MỤC TIÊU

2.1. Mục tiêu chung

a) Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW để hoàn thiện cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN và các đơn vị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Phân cấp, phân quyền và đổi mới phương thức quản lý đối với các đơn vị theo hướng ĐHQGHN trở thành thực thể hữu cơ mạnh hơn; thiết lập được cơ chế quản lý linh hoạt, bảo đảm sự thống nhất trong chiến lược phát triển và tối ưu hóa nguồn lực dùng chung.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Tập trung nguồn lực để đầu tư phát triển các đơn vị thành viên thành các cơ sở giáo dục đại học và tổ chức khoa học công nghệ mạnh, đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII hướng tới mục tiêu "*ĐHQGHN được xếp hạng trong nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới vào năm 2030*".

b) Đổi mới phương thức quản lý theo hướng loại bỏ những nhiệm vụ không còn phù hợp, giảm thiểu các khâu quản lý trung gian; rà soát lại các quy định về phân cấp, phân quyền, hội đồng trường, hội đồng quản lý đối với các đơn vị trực thuộc bảo đảm đúng quy định của pháp luật; hoàn thiện các quy định quản lý để cắt giảm thủ tục hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, đào tạo trực tuyến và cắt giảm chi phí đào tạo thông qua ứng dụng công nghệ hiện đại bảo đảm năng suất lao động và thu nhập của viên chức, người lao động được tăng lên.

c) Bảo đảm điều kiện để các đơn vị thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm phát triển nhanh và bền vững. Tăng cường đầu tư phát triển cho các đơn vị sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và nhân lực theo hướng đầu tư có trọng điểm, đầu tư vun cao, góp phần tăng thu nhập của đội ngũ giảng viên, nhà khoa học.

d) Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy bảo đảm đúng mục tiêu, chỉ tiêu giảm từ 30-35% đơn vị; thời hạn hoàn thành trước ngày 15/01/2025.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TINH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY

3.1. Giữ mô hình tổ chức và tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nội bộ đối với Cơ quan ĐHQGHN và một số đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc.

3.1.1. Đối với Cơ quan ĐHQGHN

Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy từ 11 đầu mối còn 07 đầu mối, bao gồm:

1. Văn phòng ĐHQGHN: Giữ mô hình tổ chức và tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ Pháp chế từ Ban Thanh tra và Pháp chế; đồng thời tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo định hướng giảm từ 6 còn 3 phòng và đơn vị tương đương trực thuộc; đồng thời sáp nhập nguyên trạng Trung tâm Hỗ trợ Nghiên cứu Châu Á vào Văn phòng ĐHQGHN (theo Đề án/ phương án riêng).

2. Văn phòng Đảng - đoàn thể: Tổ chức lại Khối Văn phòng Đảng - đoàn thể thành một tổ hợp gồm Văn phòng Đảng ủy, Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Công đoàn, Văn phòng Đoàn Thanh niên.

3. Ban Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo: Đổi tên từ Ban Khoa học - Công nghệ và giữ mô hình tổ chức.

4. Ban Đào tạo và Công tác sinh viên: Đổi tên từ Ban Đào tạo và tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ công tác học sinh, sinh viên từ Ban Chính trị và Công tác học sinh sinh viên; chức năng và nhiệm vụ bảo đảm chất lượng giáo dục và xếp hạng đại học từ Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục.

5. Ban Tài chính và Đầu tư: Hợp nhất Ban Kế hoạch - Tài chính và Ban Xây dựng thành Ban Tài chính và Đầu tư để thực hiện chức năng và nhiệm vụ trong công tác kế hoạch, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và quản lý đầu tư xây dựng.

6. Ban Tổ chức và Thanh tra: Hợp nhất Ban Tổ chức Cán bộ và Ban Thanh tra và Pháp chế (mảng Thanh tra) thành Ban Tổ chức và Thanh tra để thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong công tác tổ chức và cán bộ; thanh tra; thi đua - khen thưởng và chính trị tư tưởng của cán bộ (tiếp nhận từ Ban Chính trị và Công tác học sinh sinh viên).

7. Ban Hợp tác và Phát triển: Hợp nhất Ban Xúc tiến đầu tư vào Ban Hợp tác và Phát triển để thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong công tác hợp tác trong và ngoài nước, xúc tiến đầu tư, quản lý các dự án hợp tác công tư.

3.1.2. Đối với 09 trường đại học thành viên: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Ngoại ngữ, Trường Đại học Công nghệ, Trường Đại học Kinh tế, Trường Đại học Giáo dục, Trường Đại

học Việt Nhật, Trường Đại học Y Dược, Trường Đại học Luật.

Giữ mô hình tổ chức; tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nội bộ theo định hướng bảo đảm giảm tối thiểu 30% phòng, khoa, viện, trung tâm và đơn vị tương đương thuộc/trực thuộc, trong đó định hướng có không quá 05 phòng chức năng (phòng chuyên môn dùng chung); tinh giảm 15% nhân lực hành chính, trung gian.

3.1.3. Đối với 02 viện nghiên cứu khoa học thành viên: Việt Nam học và Khoa học phát triển, Viện Trần Nhân Tông.

Giữ mô hình tổ chức; tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nội bộ theo định hướng bảo đảm giảm tối thiểu 30% phòng, trung tâm và đơn vị tương đương thuộc/trực thuộc, trong đó định hướng có không quá 02 phòng chức năng (phòng chuyên môn dùng chung), trường hợp đặc biệt do Ban Chỉ đạo của ĐHQGHN xem xét, quyết định; tinh giảm 15% nhân lực hành chính, trung gian.

3.1.4. Đối với 03 trường trực thuộc: Trường Quản trị và Kinh doanh, Trường Quốc tế, Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật.

Giữ mô hình tổ chức; tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nội bộ theo định hướng bảo đảm giảm tối thiểu 30% phòng, khoa, trung tâm và đơn vị tương đương thuộc/trực thuộc; tinh giảm 15% nhân lực hành chính, trung gian.

3.1.5. Đối với 07 đơn vị trực thuộc: Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Thư viện và Tri thức số, Nhà xuất bản ĐHQGHN, Bệnh viện ĐHQGHN, Trung tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao, Trung tâm Quản lý đô thị đại học.

Giữ mô hình tổ chức; tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nội bộ theo định hướng bảo đảm giảm tối thiểu 30% phòng, trung tâm và đơn vị tương đương thuộc/trực thuộc, trong đó định hướng có không quá 03 phòng chức năng (phòng chuyên môn dùng chung), trường hợp đặc biệt do Ban Chỉ đạo của ĐHQGHN xem xét, quyết định; tinh giảm 15% nhân lực hành chính, trung gian.

3.2. Thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập đối với một số đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc

3.2.1. Thành lập Công viên Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo

Công viên Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo là một tổ hợp gồm các đơn vị nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đơn vị hỗ trợ, dịch vụ; trước mắt gồm 06 đơn vị: Viện Công nghệ Thông tin, Viện Tài nguyên và Môi trường, Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học, Trung tâm Chuyển giao tri thức và Hỗ trợ khởi nghiệp, Trung tâm Dự báo và Phát triển nguồn nhân lực và Trung tâm Hỗ trợ sinh viên với mô hình cụ thể như sau:

a. Vị trí pháp lý: Là đơn vị trực thuộc ĐHQGHN, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và ĐHQGHN.

b. Chức năng, nhiệm vụ chính:

- Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, phát triển sản phẩm, chuyển giao tri thức và thương mại hoá kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ trong các lĩnh vực mũi nhọn trọng điểm của ĐHQGHN như: Công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu và tính toán, chip và công nghệ bán dẫn, vi sinh vật và công nghệ sinh học, tài nguyên môi trường và phát triển bền vững, công nghệ y sinh và khoa học sức khoẻ...

- Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn và dài hạn trong các lĩnh vực mũi nhọn trọng điểm của ĐHQGHN phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của đơn vị; đầu mối tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo đặt hàng, đáp ứng nhu cầu xã hội; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho học sinh, sinh viên, viên chức, người lao động trong và ngoài ĐHQGHN.

- Nghiên cứu, tư vấn, cung cấp dịch vụ, truyền thông, quảng bá, đào tạo bồi dưỡng trong các lĩnh vực liên quan đến nguồn nhân lực, lao động và việc làm, sở hữu trí tuệ; đăng ký, khai thác và bảo hộ sở hữu trí tuệ; định giá, đánh giá và giám định công nghệ, tài sản trí tuệ; chuyển giao tri thức, thương mại hoá sản phẩm khoa học và công nghệ; ươm tạo, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và các hoạt động khoa học và công nghệ khác.

- Tiếp nhận và chuyển giao tri thức, thương mại hoá các sản phẩm khoa học và công nghệ và tài sản trí tuệ; ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp; phát triển và hoàn thiện mô hình hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; liên doanh, liên kết, thành lập hoặc góp vốn thành lập doanh nghiệp, cơ sở dịch vụ, cơ sở kinh doanh và các loại hình đơn vị khác theo quy định của Nhà nước và ĐHQGHN.

- Quản lý, phục vụ học sinh, sinh viên nội trú; cung cấp các dịch vụ nhằm nâng cao đời sống và hỗ trợ học tập, nghiên cứu khoa học cho học sinh, sinh viên.

c. Cơ cấu tổ chức:

- Hội đồng quản lý.

- Ban Giám đốc.

- Phòng Tổng hợp (là đơn vị quản lý và điều phối nguồn lực dùng chung của Công viên Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo).

- Các đơn vị trực thuộc hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; Giám đốc ĐHQGHN ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động, bổ nhiệm lãnh đạo.

Giao 06 đơn vị trực thuộc tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nội bộ, tinh giảm nhân lực hành chính theo đúng định hướng của Ban Chỉ đạo của ĐHQGHN và dự thảo Quy định về tổ chức và hoạt động mới của đơn vị khi điều chuyển nguyên trạng vào Công viên Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo.

3.2.2. Thành lập Viện Đào tạo số và Khảo thí

Viện Đào tạo số và Khảo thí được thành lập trên cơ sở hợp nhất Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN và có mô hình cụ thể như sau:

a. Vị trí pháp lý: Là đơn vị trực thuộc ĐHQGHN, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; hoạt động với cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và ĐHQGHN.

b. Chức năng, nhiệm vụ chính

- Xây dựng nội dung, tổ chức đào tạo và công nhận kết quả đào tạo trên các nền tảng số, đào tạo trực tuyến.

- Xây dựng và vận hành các mô hình đào tạo hiện đại theo yêu

cầu phát triển của ĐHQGHN và nhu cầu của các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam.

- Cung cấp các dịch vụ đo lường, đánh giá phục vụ đào tạo, nghiên cứu và phát triển giáo dục.

- Thiết kế, xây dựng, phát triển các bộ công cụ khảo thí, các ngân hàng câu hỏi thi và tổ chức các đợt thi phục vụ công tác tuyển chọn, tuyển sinh và đánh giá kết quả đào tạo đại học, sau đại học.

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, bồi dưỡng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực đào tạo số, khảo thí, đo lường đánh giá trong giáo dục.

c. Cơ cấu tổ chức gồm:

- Hội đồng quản lý

- Ban lãnh đạo Viện

- Phòng chức năng; Phòng chuyên môn

- Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN (hoạt động theo cơ chế tự bảo bảo chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; Giám đốc ĐHQGHN ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động; bổ nhiệm lãnh đạo Trung tâm).

3.2.3. Sáp nhập nguyên trạng Bệnh viện Đại học Y Dược vào Trường Đại học Y Dược

Bệnh viện Đại học Y Dược là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Y Dược, hoạt động theo cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

3.2.4. Sáp nhập nguyên trạng Tạp chí Khoa học ĐHQGHN vào Văn phòng ĐHQGHN

Tạp chí Khoa học ĐHQGHN là đơn vị trực thuộc Văn phòng ĐHQGHN (cơ quan chủ quản là ĐHQGHN), có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động với cơ chế tự chủ theo quy định của pháp luật và ĐHQGHN.

3.2.5. Sáp nhập nguyên trạng Khoa Quốc tế Pháp ngữ vào Trường Quốc tế

Sáp nhập nguyên trạng Khoa Quốc tế Pháp ngữ vào Trường Quốc tế.

3.2.6. Thành lập Ban Quản lý dự án: Tiếp tục triển khai hợp nhất Ban Quản lý các dự án, Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc và Ban Quản lý "Phát triển dự án đại

học quốc gia Việt Nam - Tiểu dự án ĐHQGHN" theo đúng kế hoạch và đảm bảo đồng bộ với việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra, các Ban của Đảng ủy ĐHQGHN theo chức năng, nhiệm vụ giúp việc Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, báo cáo Đảng ủy ĐHQGHN.

4.2. Ban Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng tiến độ; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, lựa chọn phương thức, thủ tục triển khai bảo đảm hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

4.3. Các cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy ĐHQGHN tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tại đơn vị và phối hợp thực hiện theo kế hoạch, định hướng của ĐHQGHN./.

(Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về chủ trương ký văn bản thỏa thuận hợp tác giữa ĐHQGHN với các đối tác quốc tế

Ngày 03/01/2025, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 07-KL/ĐU thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về chủ trương ký văn bản thỏa thuận hợp tác giữa ĐHQGHN với các đối tác quốc tế. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung Kết luận này.

Ngày 03/01/2025, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN đã họp liên tịch để trao đổi về chủ trương hợp tác

giữa ĐHQGHN với các đối tác quốc tế.

Trên cơ sở Tờ trình báo cáo của Ban Hợp tác và Phát triển, sau khi thảo luận (07/07 ý kiến đồng ý), Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN thống nhất kết luận như sau:

1. Thông qua chủ trương và các nội dung thỏa thuận hợp tác giữa ĐHQGHN với các đối tác quốc tế: Trường Đại học KU Leuven, Bỉ; Trường Đại học Kỹ thuật quốc gia Novosibirsk và Đại học Quốc gia Mát-xcơva về trắc địa và bản đồ, Liên Bang Nga; Đại học Strasbourg, Cộng hòa Pháp; Đại học Zurich, Thụy Sỹ.

2. Giao Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo tổ chức ký kết Thỏa thuận và triển khai các nội dung hợp tác đúng quy định, đảm bảo hiệu quả, thực chất, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế.

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện Kết luận này./.

(Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2025 cấp ĐHQGHN

Ngày 07/3/2025, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản Kế hoạch số 130-KH/ĐU về việc tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2025 cấp ĐHQGHN. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung Kế hoạch này.

Căn cứ Kế hoạch số 40-KH/BCĐTW, ngày 01/01/2025 của Ban Chỉ đạo 35 Trung ương về hoạt động năm 2025, Kế hoạch số 57-KH/HVCTQG, ngày 5/02/2025 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Kế hoạch số 302-KH/TU, ngày 24/02/2025 của Thành ủy Hà Nội về tổ chức "*Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Năm, năm 2025*", Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN ban hành Kế hoạch tổ chức "*Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2025 cấp ĐHQGHN*" như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đang "tăng tốc", "về đích" để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tổ chức Đại hội đảng bộ/chi bộ các cấp tiến tới tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng, kỷ niệm các sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng của đất nước diễn ra trong năm 2025; thực hiện các quyết sách chiến lược, các chuyển đổi mang tính cách mạng (đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị; chuyển đổi số; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...) để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, phồn vinh, thịnh vượng.

- Nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức

đảng, của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học trong ĐHQGHN đối với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, gắn với phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, 'tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Thông qua Cuộc thi để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng, nâng cao năng lực, trình độ cho các lực lượng nòng cốt và phát hiện các nhân tố mới để tiếp tục hình thành mạng lưới rộng khắp góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả mặt trận đấu tranh chính luận trên báo, tạp chí, phát thanh, truyền hình và mạng xã hội về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị. Hình thành nguồn sản phẩm phong phú, có chất lượng, có tính chiến đấu cao phục vụ bảo vệ, tuyên truyền, lan tỏa đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề lý luận - thực tiễn mới đặt ra trong kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam; tầm nhìn, tư tưởng chỉ đạo chiến lược của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về định hướng, mục tiêu phát triển đất nước; tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn sau 40 năm đổi mới đất nước và đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; "phủ xanh" thông tin tích cực, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học, tạo sự đồng thuận trong xã hội và sự ủng hộ của đông đảo bạn bè quốc tế.

2. Yêu cầu

- Chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, quy định có liên quan.

- Quán triệt và thực hiện tốt phương châm kết hợp chặt chẽ

giữa "xây" và "chống", trong đó "xây" là cơ bản, lâu dài; "chống" phải quyết liệt, hiệu quả, "lây cái đẹp dẹp cái xấu", lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Cuộc thi trên các phương tiện truyền thông, trang mạng xã hội chính thức cấp ĐHQGHN và các đơn vị, nhấn mạnh những điểm mới so với cuộc thi các năm trước. Thông qua đó, động viên, khuyến khích, huy động sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học trong toàn ĐHQGHN.

- Qua Cuộc thi lựa chọn được những tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu để tuyên truyền, lan tỏa rộng rãi trong ĐHQGHN đồng thời gửi dự thi cấp Thành phố Hà Nội, cấp Trung ương.

- Công tác chuẩn bị, tổ chức Cuộc thi cần được tiến hành bài bản, chu đáo, đồng bộ từ ĐHQGHN đến các đơn vị; công tác sàng lọc, thẩm định, đánh giá tác phẩm dự thi phải được tiến hành khách quan, công tâm, chính xác, công bằng, công khai, minh bạch, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tên cuộc thi

Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2025 cấp ĐHQGHN.

2. Chỉ đạo, tổ chức Cuộc thi

2.1. Chỉ đạo Cuộc thi: Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN.

2.2. Tổ chức Cuộc thi: Ban Tuyên giáo Đảng ủy và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ĐHQGHN.

3. Đối tượng và số lượng tác phẩm tham gia dự thi

3.1. Đối tượng tham gia dự thi:

- Cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học có tác phẩm chính luận phù hợp với tiêu chí của Cuộc thi đều có quyền dự thi.

- Tác giả/ nhóm tác giả tham gia dự thi không vi phạm Luật Báo chí, Luật Sở hữu trí tuệ, Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội, Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam, các quy định khác của pháp luật.

3.2. Số lượng tác phẩm tham gia dự thi:

**** Với cá nhân***: Mỗi tác giả/ nhóm tác giả được gửi dự thi tối đa ***05 tác phẩm*** dự thi, gồm:

- Tối đa **02** tác phẩm dạng viết: **01 bài viết** chính luận thể loại **Tạp chí** (Tạp chí in hoặc Tạp chí điện tử) và **01 bài viết** chính luận thể loại **Báo** (Báo in hoặc Báo điện tử). Mỗi bài viết gửi dự thi gồm **bản in** (khổ A4, bìa mềm), **file mềm** (định dạng Microsoft Word) và minh chứng công bố tác phẩm (nếu có).

- Tối đa 03 tác phẩm đa phương tiện: 01 tác phẩm thể loại Phát thanh; 01 tác phẩm thể loại Truyền hình và 01 tác phẩm thể loại Video clip. Mỗi tác phẩm dự thi gồm **file** phát thanh/truyền hình/video clip (định dạng mp3/ mp4) và **bản in** kịch bản (định dạng Microsoft Word).

**** Với tập thể***:

- Các đơn vị gồm Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Ngoại ngữ, Trường ĐH Giáo dục, Trường ĐH Kinh tế, Trường ĐH Luật: Mỗi đơn vị gửi tối thiểu 30 tác phẩm cho tất cả các thể loại tham gia dự thi cấp ĐHQGHN.

- Các đơn vị gồm Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Công nghệ, Trường Quốc tế, Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh: Mỗi đơn vị gửi tối thiểu 10 tác phẩm cho tất cả các thể loại tham gia dự thi cấp ĐHQGHN.

- Các đơn vị khác: Mỗi đơn vị gửi tối thiểu 03 tác phẩm tham gia dự thi cấp ĐHQGHN.

4. Tiêu chí đối với tác phẩm dự thi

4.1. Tiêu chí chung

- Tác phẩm dự thi là tác phẩm chính luận bằng tiếng Việt (tiếng dân tộc hoặc tiếng nước ngoài được dịch ra tiếng Việt), thuộc một trong các loại hình: Tạp chí (in hoặc điện tử), Báo (in hoặc điện tử), phát thanh/truyền hình/ video clip, bảo đảm quy định về hình thức nêu tại Thể lệ Cuộc thi (gửi kèm theo Kế hoạch này).

- Tác phẩm dự thi là tác phẩm sáng tạo lần đầu*, chưa được công bố trên các phương tiện*

thông tin đại chúng và mạng xã hội trước thời điểm phát động Cuộc thi.

- Sau khi gửi tác phẩm tham gia dự thi, khuyến khích các tác giả/nhóm tác giả công bố các tác phẩm trên tạp chí, báo, đài, trang mạng xã hội...

- Các tác phẩm dạng viết phải bảo đảm tỷ lệ không trùng lặp theo quy định (không trùng lặp quá 20% đối với thể loại Tạp chí, không trùng lặp quá 25% đối với thể loại Báo).

4.2. Tiêu chí về chủ đề, nội dung và cách thức thể hiện

- Chủ đề tác phẩm tập trung vào những vấn đề cơ bản, trọng tâm, những vấn đề mới về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay (*Phụ lục định hướng chủ đề gửi kèm theo Kế hoạch này*).

- Tác phẩm dự thi bảo đảm tính khoa học, tính đảng, tính định hướng, kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống".

- Khuyến khích các tác phẩm có cách thức thể hiện sáng tạo, độc đáo, có những thông tin cập nhật, có phát hiện mới, các tác phẩm được đầu tư công phu bài nhiều tuyến, nhiều kỳ.

4.3. Về bản quyền

- Tác phẩm dự thi phải bảo đảm không có tranh chấp về bản quyền kể từ thời điểm gửi tham gia dự thi.

- Sau khi gửi dự thi, tác giả/nhóm tác giả có thể công bố/đăng tải tác phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội nhưng phải thông báo và gửi minh chứng công bố/đăng tải kèm theo về đơn vị thường trực Cuộc thi cấp ĐHQGHN.

Tác giả/nhóm tác giả hoặc cơ quan liên quan không sử dụng tác phẩm tham gia cuộc thi này để tham gia các cuộc thi khác.

5. Thời gian, địa chỉ nhận hồ sơ, tác phẩm dự thi

5.1. Thời gian

Ban Tổ chức Cuộc thi cấp ĐHQGHN nhận hồ sơ, tác phẩm dự thi đến hết ngày **25/4/2025**.

Ban Tổ chức Cuộc thi không hoàn trả lại tác phẩm gửi dự thi trong mọi trường hợp.

5.2. Địa chỉ nhận tác phẩm dự thi

5.2.1. Cấp đơn vị: Các tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm dự thi gửi về Văn phòng Đảng ủy hoặc Văn phòng Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên được cấp ủy đơn vị giao chủ trì triển khai Cuộc thi.

5.2.2. Ban Tổ chức Cuộc thi cấp ĐHQGHN tiếp nhận:

- Hồ sơ dự thi của các đơn vị trong ĐHQGHN.

- Các tác phẩm dự thi của tác giả/ nhóm tác giả là thí sinh tự do.

- *Địa chỉ tiếp nhận tác phẩm dự thi ở cấp ĐHQGHN*: Văn phòng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ĐHQGHN, khu đô thị ĐHQGHN, Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội. Điện thoại liên hệ: 091 3353717 (đ/c Hứa Thanh Hoa - Bí thư Đoàn ĐHQGHN); 098 9381332 (đ/c Nguyễn Minh Trường - Phó trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN), Email: hoahua@vnu.edu.vn hoặc nmtruong@vnu.edu.vn.

6. Lộ trình tổ chức Cuộc thi

- Tháng 3/2025: Ban hành Kế hoạch và triển khai phổ biến, tuyên truyền thể lệ Cuộc thi.

- Tháng 3, 4/2025: Các đơn vị tổ chức tuyên truyền rộng rãi về cuộc thi tới đông đảo Cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học để nắm được thông tin và tham dự cuộc thi.

- Ngày 25/4/2025: Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ, tác phẩm dự thi cấp ĐHQGHN.

- Từ ngày 05/5/2025 - 15/5/2025: Tổ chức chấm thi cấp ĐHQGHN.

- Ngày 19/5/2025 (dự kiến): Lễ trao giải cuộc thi cấp ĐHQGHN

- Ngày 24/5/2025: Gửi các bài dự thi xuất sắc về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp Thành phố Hà Nội.

III. BAN CHỈ ĐẠO, BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Ban Chỉ đạo Cuộc thi

Ban Chỉ đạo Cuộc thi gồm các đồng chí: đại diện Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN, đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN.

2. Ban Tổ chức Cuộc thi

- Ban Tổ chức Cuộc thi gồm các đồng chí: lãnh đạo Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN, Bí thư Đoàn Thanh niên ĐHQGHN, Chủ tịch Công đoàn ĐHQGHN, Chủ tịch Hội Sinh viên ĐHQGHN.

- Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi: Đồng chí Đỗ Tuấn Minh - Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN.

- Ban Tổ chức Cuộc thi được sử dụng con dấu của Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN trong quá trình tổ chức, triển khai.

IV. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Số lượng giải thưởng: Giải thưởng sẽ được trao riêng cho nhóm cán bộ và nhóm học sinh, sinh viên. Chi tiết với từng thể loại như sau:

- Tác phẩm chính luận thể loại Tạp chí: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 05 giải Khuyến khích.

- Tác phẩm chính luận thể loại Báo: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 05 giải Khuyến khích.

- Tác phẩm chính luận thể loại khác (Phát thanh, Truyền hình, Video clip): Ban Tổ chức sẽ căn cứ thực tiễn số lượng, chất lượng tác phẩm dự thi để trình Ban Chỉ đạo quyết định cơ cấu, số lượng giải.

2. Giải thưởng:

Mỗi tác giả/nhóm tác giả có tác phẩm đạt giải được trao tặng Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Cuộc thi, biểu trưng và tiền thưởng theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công thực hiện

1.1. Ban Tuyên giáo Đảng ủy và Đoàn Thanh niên ĐHQGHN

- Đồng chủ trì Cuộc thi: tham mưu cho Đảng ủy ĐHQGHN xây dựng và ban hành Kế hoạch, Thể lệ Cuộc thi; định hướng chủ đề các tác phẩm dự thi trình đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy ĐHQGHN ký ban hành.

- Ban hành văn bản triển khai Cuộc thi về các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN, hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Cuộc thi.

- Đầu mối tiếp nhận hồ sơ các tác phẩm tham dự Cuộc thi; triển khai các bước đề xuất, trình thành lập Hội đồng chấm bài dự thi; xây dựng báo cáo tổng kết, trao giải Cuộc thi; chịu trách nhiệm gửi tác phẩm xuất sắc của ĐHQGHN tham dự Cuộc thi cấp Thành phố Hà Nội bảo đảm yêu cầu theo quy định.

- Tham mưu chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền cán bộ,

đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học trong ĐHQGHN (từ tháng 3/2025) nhiệt tình tham gia, hưởng ứng Cuộc thi.

- Tham mưu các quyết định công nhận công nhận các tác phẩm đạt giải, các tác phẩm đạt tiêu chuẩn dự thi cấp Thành phố Hà Nội.

1.2. Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Đoàn Thanh niên ĐHQGHN triển khai các thủ tục trình ký Kế hoạch, Thể lệ, Quyết định của Cuộc thi; hỗ trợ chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Cuộc thi bảo đảm đúng kế hoạch.

1.3. Văn phòng ĐHQGHN

Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác truyền thông về Kế hoạch, Thể lệ Cuộc thi trên trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội chính thức cấp ĐHQGHN và cấp các đơn vị; xây dựng, đăng tải các video, clip ngắn, các chuyên mục, chuyên đề liên quan đến Cuộc thi nhằm cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học trong ĐHQGHN hưởng ứng tham gia.

1.4. Công đoàn ĐHQGHN

Căn cứ Kế hoạch, Thể lệ của Cuộc thi xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai Cuộc thi đến cán bộ, công đoàn viên, người lao động trong hệ thống tổ chức Công đoàn ĐHQGHN; hướng dẫn, động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân tích cực tham gia dự thi bảo đảm các yêu cầu theo Kế hoạch này và gửi bài dự thi về Ban Tổ chức Cuộc thi theo quy định.

1.5. Các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN

- Căn cứ Kế hoạch, Thể lệ, định hướng chủ đề Cuộc thi, định hướng chủ đề tác phẩm dự thi để phát động và tổ chức Cuộc thi ở đơn vị bảo đảm theo yêu cầu của Kế hoạch.

- Tổ chức tiếp nhận, thẩm định, chấm sàng lọc, đánh giá tác phẩm tham gia Cuộc thi ở cấp đơn vị theo quy định và gửi các tác phẩm có chất lượng, đã được đánh giá, thẩm định, lựa chọn ở cấp đơn vị để gửi tham gia Cuộc thi cấp ĐHQGHN theo đúng thời gian quy định.

2. Thành lập Hội đồng Giám khảo

Hội đồng Giám khảo do Ban

Chỉ đạo Cuộc thi ra quyết định thành lập trên cơ sở đề xuất của Ban Tuyên giáo Đảng ủy và Đoàn Thanh niên ĐHQGHN. Số lượng, cơ cấu Hội đồng Giám khảo phải bảo đảm tính khách quan, toàn diện, có chuyên môn theo từng thể loại, đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và tiến độ thời gian Cuộc thi.

3. Tổ chức thu nhận hồ sơ, tác phẩm dự thi

3.1. Ban Tuyên giáo Đảng ủy và Đoàn Thanh niên ĐHQGHN tổ chức thu nhận, triển khai các bước đánh giá tác phẩm dự thi theo quy định và lập hồ sơ báo cáo Ban Chỉ đạo Cuộc thi.

3.2. Hồ sơ dự thi gồm:

- Báo cáo tổng kết công tác tổ chức Cuộc thi tại từng đơn vị (*nêu rõ hình thức triển khai, tổng số tác phẩm dự thi thu được và số tác phẩm dự thi theo từng thể loại*).

- Danh sách tổng số tác phẩm dự thi đã thu nhận tại đơn vị.

- Danh sách tác phẩm dự thi cấp ĐHQGHN.

- Nội dung các tác phẩm dự thi cấp ĐHQGHN và minh chứng kèm theo với các sản phẩm đã được công bố/đăng tải. *File mềm các tác phẩm dự thi gửi qua địa chỉ Email: bantuyengiao_duvnu@vnu.edu.vn.*

4. Chấm điểm và xét giải

Hội đồng Giám khảo tiến hành chấm các tác phẩm dự thi theo kế hoạch. Căn cứ kết quả chấm điểm, Ban Tổ chức Cuộc thi trình Ban Chỉ đạo xem xét trao giải thưởng cho các tác phẩm xuất sắc nhất; gửi các tác phẩm đạt giải cao dự thi cấp Thành phố Hà Nội.

Việc trao giải thưởng căn cứ vào kết quả thực tế, không nhất thiết phải đủ số lượng các giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích.

5. Kinh phí tổ chức Cuộc thi

Các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động cân đối nguồn kinh phí tổ chức Cuộc thi ở cấp đơn vị.

Kinh phí tổ chức Cuộc thi cấp ĐHQGHN do Đoàn Thanh niên phối hợp với Ban Tuyên giáo Đảng ủy đề xuất từ nguồn cấp dự phòng cho Văn phòng Đoàn Thanh niên ĐHQGHN./.

Hương Thảo *(tổng hợp)*

Thảo luận và tổng hợp ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp tại Đảng bộ ĐHQGHN

Ngày 14/3/2025, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản Hướng dẫn số 142-HD/ĐU về việc tổ chức thảo luận và tổng hợp ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Đại hội đại biểu lần thứ VII Đảng bộ ĐHQGHN. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung Hướng dẫn này.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về "*đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*"; Kế hoạch số 258-KH/TU, ngày 15/7/2024 của Thành ủy Hà Nội về "*tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII*"; Kế hoạch số 452-KH/ĐU, ngày 14/8/2024 của Đảng ủy ĐHQGHN về "*tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030*"; căn cứ Hướng dẫn số 29-HD/VPTW ngày 09/12/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng; Kế hoạch số 274-KH/TU, ngày 23/10/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về "*Tổ chức thảo luận, lấy ý kiến góp ý và tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố*" và Hướng dẫn số 08-HD/TU, ngày 24/01/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về "*Hướng dẫn tổng hợp ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội*", Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN hướng dẫn tổ chức thảo luận và tổng hợp ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ

XIV của Đảng, Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Đại hội đại biểu lần thứ VII Đảng bộ ĐHQGHN như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc thảo luận, tổng hợp ý kiến tham gia vào các dự thảo văn kiện của Trung ương, Thành ủy Hà Nội và Đảng bộ ĐHQGHN nhằm tập hợp, phát huy trí tuệ của cán bộ quản lý, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học tham gia quyết định những vấn đề quan trọng của Đảng, của đất nước, của Thủ đô và của ĐHQGHN; qua đó phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận về tư tưởng và hành động trong toàn đảng bộ; giúp các cấp ủy đảng nắm được xu hướng tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học để bổ sung, phát triển đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chiến lược phát triển ĐHQGHN trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung gợi ý, hướng dẫn thảo luận của Trung ương, Thành ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN; tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến thảo luận tại đại hội đảng các cấp, ý kiến tham gia của các tổ chức, đoàn thể và cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học.

- Ý kiến thảo luận phải được phân định, sắp xếp và tổng hợp theo nhóm nội dung các vấn đề đã được hướng dẫn thảo luận và trình tự tiêu đề, nội dung trong mỗi dự thảo văn kiện.

- Bản tổng hợp vừa phải có tính khái quát, vừa phải cụ thể, thể hiện đúng tinh thần của các ý kiến và làm rõ xu hướng của các loại ý kiến đối với vấn đề thảo luận; nêu rõ lập luận của những ý kiến cá biệt có nội dung sâu sắc, nhưng không bình luận, nhận xét theo ý kiến chủ quan của người tổng hợp.

II. NỘI DUNG VÀ TỔ CHỨC THẢO LUẬN

1. Nội dung thảo luận

1.1. Đối với Báo cáo chính trị Đại hội XIV của Đảng và Báo cáo chính trị Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố

Thảo luận theo các nội dung gợi ý, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy Hà Nội cho từng dự thảo văn kiện. Nội dung gợi ý, hướng dẫn thảo luận được gửi kèm theo từng loại dự thảo văn kiện.

1.2. Đối với Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII

Đề nghị các đảng bộ/chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN tập trung thảo luận, góp ý kiến vào một số vấn đề sau:

a. Tiêu đề của Báo cáo

Đề nghị cho ý kiến về: Tiêu đề báo cáo đã thể hiện được khái quát các mục tiêu, định hướng lớn của Đảng bộ ĐHQGHN trong nhiệm kỳ 2025-2030 hay chưa? Có cần sửa đổi, bổ sung gì không?

b. Bố cục Báo cáo

Đề nghị cho ý kiến về: Cấu trúc của dự thảo Báo cáo đã hợp lý chưa? Có cần điều chỉnh để phù hợp hơn?

c. Về đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025

Đề nghị cho ý kiến về:

- Những đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VI trong các lĩnh vực công tác đã sát, đúng với thực tiễn chưa? Đã đầy đủ hay cần bổ sung, điều chỉnh?

- Nội dung nhận diện những hạn chế, nguyên nhân của hạn chế được nêu trong dự thảo Báo cáo đã đúng, trúng và sát thực tiễn hay chưa? Cần sửa đổi, bổ sung gì không?

- Năm bài học kinh nghiệm đã đầy đủ, phù hợp chưa? Cần điều chỉnh, bổ sung gì?

d. Về mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu phát triển ĐHQGHN trong nhiệm kỳ 2025-2030

Đề nghị cho ý kiến về:

- Nội dung nhận diện bối cảnh, thách thức và cơ hội nêu trong dự thảo Báo cáo chính trị đã phù

hợp, đầy đủ chưa? Cần bổ sung, chỉnh sửa những vấn đề gì?

- Góp ý thêm cho nội dung của Mục tiêu, Phương châm hành động, Quan điểm phát triển của Đảng bộ ĐHQGHN trong nhiệm kỳ 2025-2030?

- Các chỉ tiêu phát triển chủ yếu của nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra có phù hợp và khả thi không? Cần điều chỉnh, bổ sung những chỉ tiêu nào?

- Về triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu, đề nghị đóng góp ý kiến cụ thể, chi tiết cho 06 nhóm vấn đề được nêu tại dự thảo Báo cáo chính trị?

Căn cứ điều kiện thực tiễn, các đảng bộ/chi bộ cơ sở chủ động tổ chức thảo luận, đóng góp ý kiến vào các vấn đề nêu trên và đề xuất thêm những vấn đề khác phù hợp với định hướng của dự thảo Báo cáo chính trị.

2. Tổ chức thảo luận tại đại hội đảng bộ/chi bộ các cấp

2.1. Đối với đại hội đảng bộ/chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN (thảo luận dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng và Đại hội Đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII).

a. Các dự thảo văn kiện thảo luận tại đại hội

Bao gồm:

- Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; Tóm tắt dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV của Đảng.

- Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội.

- Toàn văn dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

b. Kế hoạch triển khai

- Đảng ủy ĐHQGHN cung cấp dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII ***trước ngày 15/3/2025***.

- Thời gian hoàn thành Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý cho dự thảo các văn kiện gửi về Đảng ủy ĐHQGHN (qua Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN) chậm nhất ***sau 10 ngày kể từ khi kết thúc đại hội*** của đảng bộ/chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN.

2.1. Đối với Đại hội Đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII (thảo luận, góp ý dự thảo các văn kiện của Trung ương và Đảng bộ Thành phố Hà Nội).

- Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; Tóm tắt dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV của Đảng.

- Toàn văn dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội.

- Toàn văn dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

3. Tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp của cán bộ lãnh đạo chủ chốt qua các thời kỳ; lãnh đạo các tổ chức đoàn thể; cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học

Tùy điều kiện cụ thể, cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN và các tổ chức đoàn thể có thể triển khai bằng các hình thức phù hợp để các đồng chí cán bộ lãnh đạo chủ chốt qua các thời kỳ, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể, cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Đại hội đại biểu lần thứ VII Đảng bộ ĐHQGHN.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP

1. Nội dung báo cáo tổng hợp

- Mỗi cấp ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN lập ***hai báo cáo tổng hợp***:

(1) Báo cáo tổng hợp ý kiến của đại hội đảng bộ/chi bộ cấp mình và ý kiến của các tổ chức đoàn thể, cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học của đơn vị mình tham gia góp ý cho Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, trong đó mỗi văn kiện Đại hội XIV của Đảng được tổng hợp thành một mục riêng, gồm: (i) Dự thảo Báo cáo chính trị Đại

hội XIV; (ii) Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; (iii) Dự thảo Báo cáo 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030; (iv) Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội XIV của Đảng.

(2) Báo cáo tổng hợp ý kiến của đại hội đảng bộ/chi bộ cấp mình và ý kiến của các tổ chức đoàn thể, cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học của đơn vị mình tham gia góp ý vào dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

- Nội dung tổng hợp theo hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy và Đảng ủy ĐHQGHN cho từng dự thảo văn kiện trong đó cần tập trung nêu những vấn đề lớn, quan trọng, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Những ý kiến góp ý ngoài nội dung hướng dẫn, nhưng có đề cập trong các văn kiện thì tổng hợp theo trình tự bố cục của từng văn kiện.

2. Tiến độ báo cáo

Báo cáo tổng hợp ý kiến sau khi được đại hội đảng bộ/chi bộ thông qua phải gửi về Đảng ủy ĐHQGHN (qua Văn phòng Đảng ủy) chậm nhất ***sau 10 ngày kể từ khi kết thúc đại hội***.

3. Phương pháp tổng hợp

3.1. Bố cục bản tổng hợp

Bản tổng hợp gồm 3 phần:

a. Phần nhận xét chung (có thể không cần tiêu đề):

Nêu khái quát về số lượng ý kiến phát biểu, không khí thảo luận (sôi nổi, có tranh luận…); xu hướng chung (nhất trí, không nhất trí...); nhận xét về quá trình chuẩn bị văn kiện và chất lượng văn kiện (tính công phu, nghiêm túc, nội dung, bố cục...).

b. Phần tổng hợp ý kiến góp ý về nội dung

- Tổng hợp từng vấn đề theo trình tự gợi ý, hướng dẫn của từng loại văn kiện: Báo cáo

chính trị tại Đại hội XIV của Đảng; Báo cáo chính trị Đại hội XVIII của Đảng bộ Thành phố Hà Nội; Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

- Những ý kiến đóng góp ngoài nội dung gợi ý, hướng dẫn nhưng có đề cập trong văn kiện, thì tổng hợp theo trình tự bố cục của từng loại văn kiện.

c. Phần đề xuất, kiến nghị:

Tổng hợp những đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học về những vấn đề có liên quan đến nội dung dự thảo các văn kiện, quá trình chuẩn bị đại hội và cách lấy ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện.

3.2. Xác định số lượng và mức độ ý kiến

a. Số lượng ý kiến

- Để việc tổng hợp được chính xác, đánh giá được xu hướng của các loại ý kiến, khi tiến hành tổng hợp ý kiến thảo luận ở đại hội các cấp cần phản ánh được số lượng ý kiến phát biểu so với số đại biểu tham dự.

- Đối với đại hội hoặc hội nghị chi bộ: Nêu cụ thể số lượng đảng viên tham dự, số lượng ý kiến phát biểu.

- Đối với đại hội đảng bộ/chi bộ cấp cơ sở và cấp ĐHQGHN, ngoài tổng hợp số lượng ý kiến phát biểu còn phải tổng hợp số lượng ý kiến được tập hợp từ báo cáo của cấp ủy cấp dưới trực tiếp.

- Đối với ý kiến của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học phải lượng hóa được số người tham gia ý kiến qua các hội nghị lấy ý kiến của các cấp ủy, các tổ chức đoàn thể; số góp ý bằng văn bản của tập thể, cá nhân gửi đến cấp ủy.

b. Mức độ ý kiến

- Khi tổng hợp ý kiến đối với từng vấn đề cụ thể, nhất là những vấn đề quan trọng còn có ý kiến khác nhau, cần cố gắng lượng hóa, thống kê để đánh giá đúng thực chất các loại ý kiến và mức độ của các ý kiến khác nhau.

- Đối với đảng bộ/chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN, cần tổng hợp rõ số lượng các loại ý kiến (đồng ý, không đồng ý...).

- Đối với Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, tùy theo điều kiện cụ thể về số lượng đại biểu, số lượng tổ chức đảng, cơ sở đảng để tổng hợp theo số lượng ý kiến (nếu xác định rõ số lượng) hoặc đánh giá theo các mức độ sau:

+ "*Hầu hết ý kiến*": Sử dụng khi có khoảng ¾ trở lên ý kiến có cùng chính kiến.

+ "*Đa số ý kiến*": Sử dụng khi có khoảng trên ½ đến dưới ¾ số ý kiến có cùng chính kiến.

+ "*Nhiều ý kiến*": Sử dụng khi có khoảng trên ¼ đến dưới ½ số ý kiến có cùng chính kiến.

+ "*Một số ý kiến*": Sử dụng khi có dưới ¼ số ý kiến có cùng chính kiến.

+ "*Có ý kiến*": Sử dụng trong trường hợp có một vài ý kiến có sự khác biệt hoặc đáng lưu ý về một vấn đề nào đó.

Những ý kiến góp ý bằng văn bản được tổng hợp như ý kiến phát biểu trực tiếp. Đối với những vấn đề cần lấy phiếu biểu quyết thì phải nêu rõ kết quả biểu quyết.

3.3. Những vấn đề phải phản ánh nguyên văn

Những ý kiến đề nghị bổ sung, sửa đổi, thay đổi cấu trúc, tiêu đề hoặc một đoạn, một câu, một từ hay một cụm từ cần được phản ánh đầy đủ, ghi nguyên văn, đồng thời phải nêu rõ ở đoạn nào, trang nào trong dự thảo văn kiện. Đối với những ý kiến góp ý có lập luận sâu sắc khác với dự thảo văn kiện, cần được ghi lại đầy đủ, chính xác.

3.4. Một số gợi ý về các bước tiến hành tổng hợp

a. Đọc nhanh phần nội dung tổng hợp của cấp ủy trực thuộc, để:

- Cập nhật số lượng và đánh giá mức độ ý kiến góp ý.

- Hình dung khái quát phạm vi và nội dung góp ý.

- Nhận xét chung về quá trình chuẩn bị và chất lượng dự thảo văn kiện, không khí thảo luận, xu hướng chung trong thảo luận.

b. Phân loại ý kiến góp ý để tổng hợp

- Đọc kỹ các văn bản tổng hợp, các ý kiến góp ý để phân loại theo tiêu chí cần tổng hợp.

- Dùng các ký hiệu để sắp xếp ý kiến theo nhóm nội dung hoặc vấn đề đã hướng dẫn thảo luận, góp ý.

- Hệ thống lại những nội dung cần tổng hợp (theo ký hiệu đã phân loại).

- Chọn lọc, tổng hợp, biên tập sơ bộ những ý kiến góp ý theo bố cục đã hướng dẫn ở phần trên.

c. Hoàn chỉnh dự thảo bản tổng hợp

Sau khi hoàn thành những công việc ở mục (b) thì đã cơ bản hình thành dự thảo báo cáo tổng tổng hợp. Công việc tiếp theo cần được tiến hành là:

- Đọc dự thảo để lược bỏ những đoạn hoặc nội dung trùng lặp.

- Điều chỉnh, bổ sung, biên tập lại những nội dung chưa rõ nghĩa, những chi tiết chưa chính xác hoặc còn thiếu.

- Chỉnh lại bố cục nội dung cho sát với yêu cầu hướng dẫn tổng hợp ý kiến của Trung ương, Thành ủy Hà Nội và Đảng ủy ĐHQGHN.

- Hoàn chỉnh bản dự thảo bảo đảm các yêu cầu: Bố cục sáng rõ, nội dung súc tích, nhưng vẫn giữ được cơ bản tinh thần ý kiến tham gia góp ý; không sao chép nguyên văn, nhưng khi biên tập phải bảo đảm được tính chân thực, khách quan của các ý kiến góp ý.

3.5. Trình tự tổng hợp và trách nhiệm tổng hợp

a. Tổng hợp ý kiến thảo luận tại đại hội đảng bộ các cấp

Trình tự tổng hợp được thực hiện thứ tự từ đại hội, hội nghị chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN lên Đảng bộ ĐHQGHN và từ Đảng bộ ĐHQGHN lên Đảng bộ Thành phố Hà Nội.

- *Đối với đảng bộ/chi bộ cơ sở*: Tổng hợp ý kiến của các chi bộ, các tổ chức đoàn thể, ý kiến của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học và các ý kiến phát biểu tại đại hội cấp mình gửi Đảng ủy ĐHQGHN.

- *Đối với Đảng bộ ĐHQGHN*: Tổng hợp ý kiến của các đảng bộ/chi bộ trực thuộc, các tổ chức đoàn thể, ý kiến của cán bộ, đảng

viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII gửi Thành ủy Hà Nội.

b. Tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của các tổ chức đoàn thể

Công đoàn, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên ĐHQGHN tổ chức lấy ý kiến theo hệ thống dọc và mỗi tổ chức đoàn thể có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, gửi về Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN trước ngày 15/6/2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN

- Cung cấp dự thảo các văn kiện của Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tới tất cả các đảng ủy trực thuộc và các tổ chức đoàn thể.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc triển khai tổ chức thảo luận, lấy ý kiến góp ý cho dự thảo các văn kiện của các đảng ủy trực thuộc và các tổ chức đoàn thể.

2. Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN

Tổng hợp chung ý kiến đóng góp của các đảng bộ, chi bộ cơ sở, các tổ chức đoàn thể và ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học.

3. Các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN và các tổ chức đoàn thể trong ĐHQGHN

Xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai tổ chức thảo luận, tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố Hà Nội và Đại hội đại biểu lần thứ VII Đảng bộ ĐHQGHN bảo đảm đúng nội dung và tiến độ đã được hướng dẫn tại văn bản này./.

***Nguyên Minh** (tổng hợp)*

Phần III - THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

Nhận diện những yếu tố then chốt để triển khai thành công Nghị quyết 57-NQ/TW và Nghị quyết 03/NQ-CP

"Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường đầu tư cho KHCN là yếu tố then chốt để triển khai thành công Nghị quyết 57-NQ/TW và Nghị quyết 03/NQ-CP" - đó là nhận định chung của các đại biểu tham dự Hội nghị triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ về Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia do Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN tổ chức ngày 25/2/2025.

Báo cáo viên tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Đức Kiên - Phó Vụ trưởng Vụ Tham mưu tổng hợp, Văn phòng Trung ương Đảng đã trình bày các nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 57-NQ/TW, trong đó khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, được xác định là động lực then chốt cho sự phát triển kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Nghị quyết đặt mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu Đông Nam Á về năng lực cạnh tranh số, trí tuệ nhân tạo và có tối thiểu 5 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm quốc tế. Đến năm 2045, Việt Nam hướng tới trở thành một trong 30 quốc gia hàng đầu về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Ghi nhận những ý kiến đóng góp, trao đổi tâm huyết, sôi nổi của các nhà khoa học, cán bộ quản lý tại Hội nghị, đồng chí Lê Quân - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN khẳng định, ĐHQGHN đã và đang phát huy vai trò tiên phong trong nghiên cứu và đào tạo, góp phần thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi

mới sáng tạo và chuyển đổi số, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN nhấn mạnh rằng, để đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số thì phải tập trung vào chất lượng đào tạo. Định hướng mở ngành của ĐHQGHN là mở rộng và phát triển các chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội, có chất lượng cao và hiệu quả. Đồng chí Lê Quân cho biết thêm, trong những năm qua, nguồn thu từ các dịch vụ, chuyển giao khoa học công nghệ của ĐHQGHN có xu hướng gia tăng. ĐHQGHN tiếp tục lộ trình tăng nguồn thu từ dịch vụ, chuyển giao công nghệ, hợp tác doanh nghiệp, đồng thời thành lập công viên Công nghệ cao và Đổi mới sáng tạo, một mô hình tổ chức hoạt động linh hoạt để thu hút đầu tư tài chính ngoài ngân sách nhà nước.

Tiềm lực khoa học công nghệ của ĐHQGHN với hơn 3.000 cán bộ khoa học, gần 50 nhóm nghiên cứu mạnh, trong đó có 200 nhà khoa học đạt chuẩn quốc tế xuất sắc, chủ yếu là các nhà khoa học trẻ. Nhiều phòng thí nghiệm trọng điểm

và phòng thí nghiệm chuyên đề cũng đang được đầu tư đồng bộ nhằm tạo nền tảng vững chắc cho nghiên cứu. Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN khẳng định, nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố then chốt trong đột phá khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. ĐHQGHN tập trung tăng quy mô và nâng cao chất lượng nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực "máy cái" - những người dẫn dắt nghiên cứu đỉnh cao, chuyên gia đầu ngành. Ngoài ra, cải cách hành chính cũng là ưu tiên hàng đầu để tạo cơ chế linh hoạt cho nghiên cứu và đào tạo. ĐHQGHN đang nỗ lực đơn giản hóa quy trình, tháo gỡ rào cản, và xây dựng các chính sách khuyến khích đổi mới sáng tạo, từ đó thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao vị thế của ĐHQGHN trong khu vực và quốc tế./.

Đức Phường

Tự chủ, năng động, sáng tạo, phát huy mọi nguồn lực để phát triển Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN trong kỷ nguyên mới

Đó là nội dung căn bản trong chủ đề của Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ lần thứ XX diễn ra từ ngày 14 đến ngày 15/3/2025. Đây là Đảng bộ cơ sở đầu tiên trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN tổ chức Đại hội nhiệm kì 2025-2030.

Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Phó Giám đốc thường trực ĐHQGHN Nguyễn Hiệu đã tham dự và phát biểu chỉ đạo tại Đại hội. Cùng dự có các Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn và Đào Thanh Trường; lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy, các ban của Đảng ủy ĐHQGHN; đại diện các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN và 214 đại biểu chính thức đại diện cho 615 đảng viên của Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN. Đại hội đã nghe, thảo luận, biểu quyết và thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; nghe, thảo luận và góp ý dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng,

Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

Phát biểu chỉ đạo Đại hội, đồng chí Nguyễn Hiệu - Phó Bí thư thường trực Đảng ủy ĐHQGHN đã ghi nhận, biểu dương những thành tích quan trọng trên tất cả các lĩnh vực công tác mà Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua. Nhiệm kỳ vừa qua, cùng với quá trình xây dựng và phát triển của Nhà trường, Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ luôn thực hiện tốt vai trò hạt nhân, lãnh đạo trong mọi hoạt động; giúp Nhà trường luôn khẳng định được vai trò, vị thế của một trường đầu ngành cả nước về đào tạo ngoại ngữ, luôn là địa chỉ uy tín triển khai các kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và tổ chức các khóa bồi dưỡng giám khảo chấm thi, tích cực và hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ và Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Đánh giá cao công tác xây dựng Đảng của đơn vị, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy ĐHQGHN nhấn mạnh, Trường ĐH Ngoại ngữ đã xây dựng được khối đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng

bộ. Công tác xây dựng Đảng có nhiều tiến bộ, vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng được phát huy có hiệu quả; tiếp tục khẳng định được vai trò trường đại học thành viên nòng cốt của ĐHQGHN, cùng với toàn hệ thống vươn mình mạnh mẽ trong giai đoạn vừa qua để có những đóng góp xứng đáng vào sự phát triển của ĐHQGHN nói riêng, vào bức tranh phát triển chung của Thủ đô Hà Nội và cả nước.

Bước vào nhiệm kỳ 2025-2030, trước bối cảnh thế giới với nhiều biến động khó lường cùng những thách thức và thời cơ mới đặt ra cho Đảng bộ ĐHQGHN nói chung và Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ nói riêng phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, tận dụng tốt những cơ hội và thuận lợi, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng, hiệu quả mọi hoạt động, gia tăng số lượng, chất lượng các sản phẩm đào tạo, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội và tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước.

Phó Bí thư thường trực Đảng ủy ĐHQGHN Nguyễn Hiệu đề nghị toàn Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ tập trung trí tuệ và nguồn lực thực hiện 04 nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, xây dựng Đảng bộ gương mẫu, trong sạch, vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức và tổ chức. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, kỷ luật, kỷ cương của các cấp ủy, tổ chức đảng. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Phát huy vai trò gương mẫu, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Thứ hai, Nhà trường cần có chính sách quốc tế hóa mọi hoạt động của Nhà trường, trong đó tập trung đẩy mạnh chỉ số giảng viên và sinh viên quốc tế, tăng cường số lượng và chất lượng các chương trình đào tạo liên kết với các đối tác có uy tín, các chương trình giao lưu văn hóa quốc tế góp phần giới thiệu văn hóa, đất nước và hình ảnh Trường ĐH Ngoại ngữ

và ĐHQGHN tới thế giới. Đây là chiến lược quan trọng hàng đầu của toàn hệ thống trong giai đoạn tới, trong đó xác định Trường ĐH Ngoại ngữ với tiềm năng và thế mạnh đặc thù riêng có sẽ là một trong những nhân tố chủ chốt triển khai định hướng quốc tế hóa giáo dục của ĐHQGHN.

Thứ ba, Trường ĐH Ngoại ngữ cần phát huy những kết quả đã đạt được về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy và học để tiếp tục hoàn thiện mô hình chuyển đổi số trong đào tạo và quản trị đại học; chủ động đề xuất và chủ trì triển khai các chương trình nâng cao trình độ ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên ĐHQGHN, hướng tới mục tiêu đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai theo định hướng của Trung ương.

Thứ tư, Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc đã được định hình rõ nét theo hướng xanh, thông minh và bền vững với hầu hết các đơn vị thành viên, trực thuộc đã hiện diện và triển khai các hoạt động quản lý và chuyên môn, là một điểm sáng của Đảng bộ DHQGHN trong nhiệm kỳ này. Trên cơ sở quy hoạch 1/500 đã được thông qua và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 mà ĐHQGHN đang trình Chính phủ xem xét, phê duyệt, Trường ĐH Ngoại ngữ cần sớm xây dựng phương án để từng bước tổ chức các hoạt động đào tạo học sinh, sinh viên tại Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc, khẳng định trách nhiệm và vai trò của trường thành viên nòng cột trong triển khai một trong những định hướng chiến lược quan trọng của ĐHQGHN.

Tại Đại hội, các đại biểu đã thảo luận, biểu quyết thông qua dự thảo Báo cáo chính trị, Nghị quyết của Đại hội; bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ Trường ĐH Ngoại ngữ khóa XX, nhiệm kì 2025-2030 gồm 15 đồng chí; bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII./.

V.V. Hải

HỘP THƯ

Ban Biên tập *Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ* xin trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các đồng chí.

Tin, bài cộng tác xin gửi về địa chỉ: Ban tuyên giáo Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội, qua địa chỉ thư điện tử: bantuyengiao_duvnu@vnu.edu.vn./.

BAN BIÊN TẬP